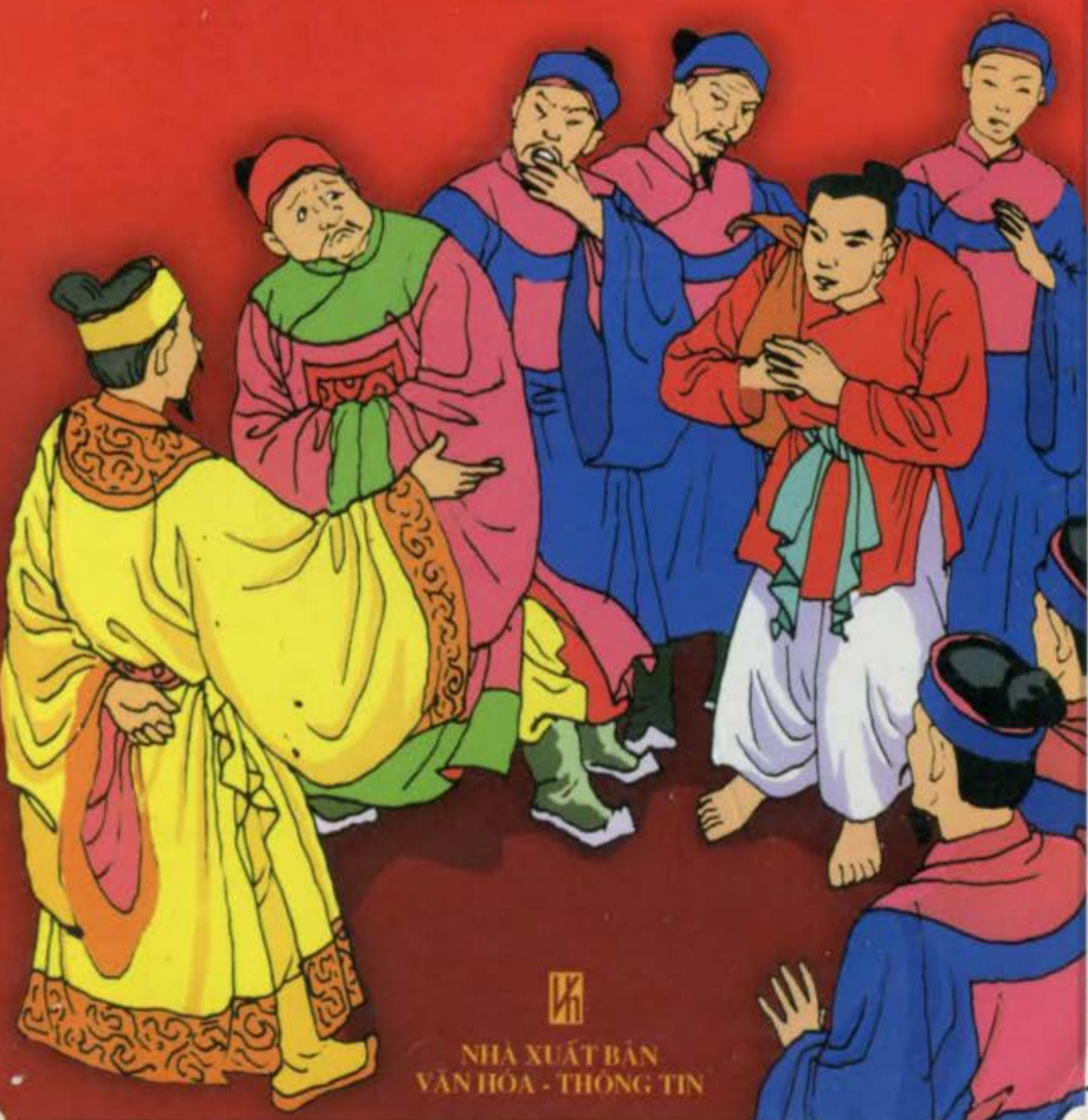
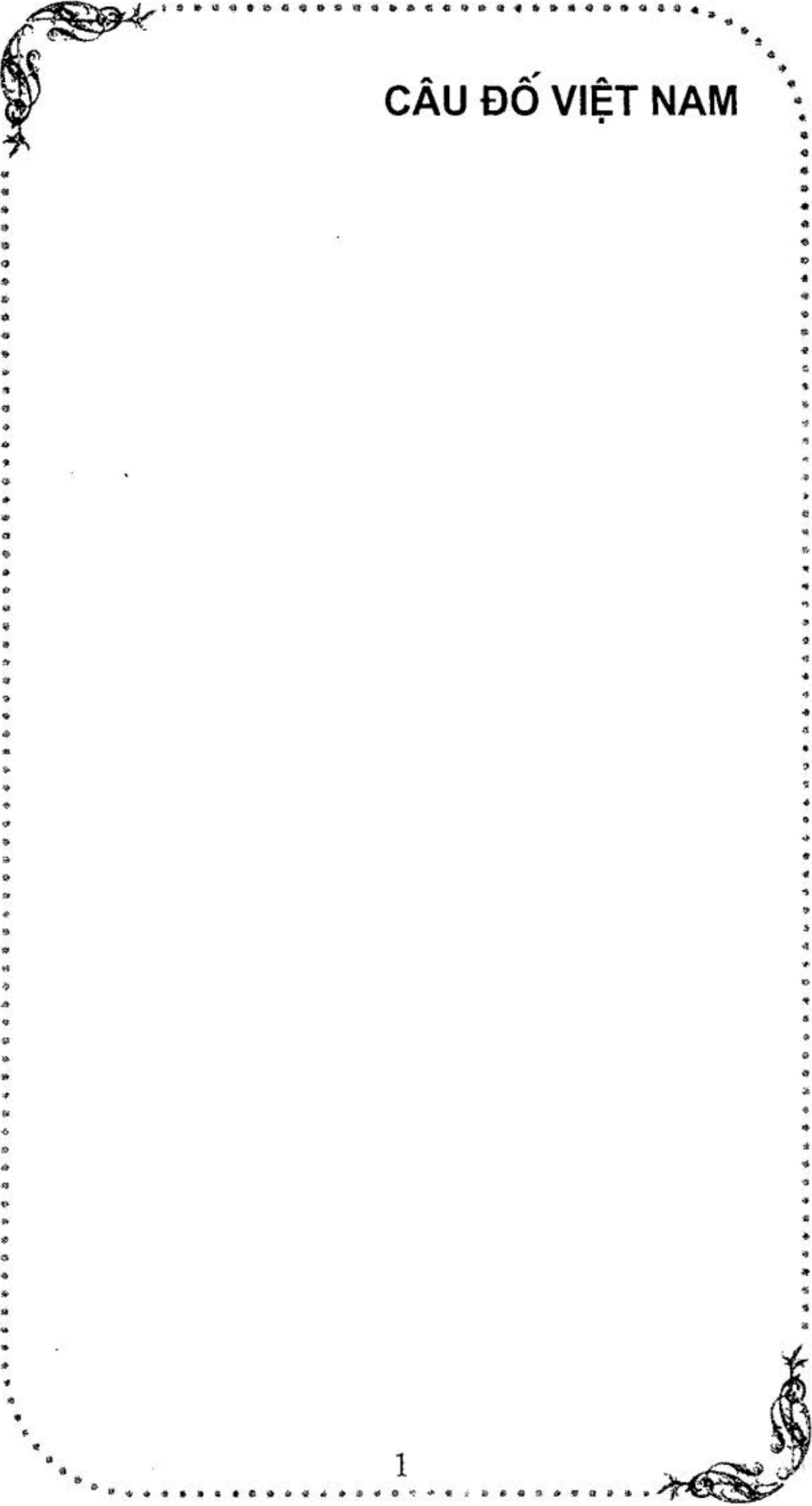


# CÂU ĐÓ VIỆT NAM

Anh Tú (*Bìa soạn*)



NHÀ XUẤT BẢN  
VĂN HÓA - THÔNG TIN



# CÂU ĐỐ VIỆT NAM

# CÂU ĐỐ VIỆT NAM

ANH TÚ

(Sưu tầm, tuyển chọn)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN



## CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI VẬT

1. Quanh năm áo lông giầy da  
Bốn mùa mũ đỏ đúng là tay chơi  
Nhưng không phải kẻ biếng lười  
Mà luôn dậy sớm gọi người ngủ quên.  
*(Là con gì?)*
  
2. Bốn ông rinh một hòn đá  
Hai ông thợ cả đi trước dẫn đường  
Một ông thành hoàng đi sau quét dọn.  
*(Là con gì?)*
  
3. Kè kè cặp sách trong lòng  
Mà mang tiếng dốt lạ lùng hay chưa?  
Yếm dài khoác bộ tiểu thư  
Làm ăn chẳng quản nắng mưa  
nhọc nhằn.  
*(Là con gì?)*

4. Đầu làng trống đánh ra rả  
Cuối làng có mā bông lau  
Chạy cho mau, chạy cho mau  
Đưa người quân tử đến đâu thì tùy.  
*(Là con gì?)*
5. Có mào, có cựa  
Tiếng tựa như kèn  
Mà nhắc đến tên  
Tai nghe như trống.  
*(Là con gì?)*
6. Vừa bằng con bò  
Nằm co giữa cổng  
Cả tống không dám đi.  
*(Là con gì?)*
7. Cây chi chi trên rừng không lá?  
Cá chi chi dưới biển không xương?  
Con chi chi ngoài muong không vảy?  
Con chi chi ở bụi trảy không vi?  
*(Là con gì?)*

8. Có gạch mà không xây nhà  
Đào hầm đào hố nhẩn nha ngoài đồng  
Địu con trăm đứa trong lòng  
Vung hai lưỡi kiếm lên không giữ mình.

(Là con gì?)

9. Người ta đan võng ngủ ngày  
Phần tôi đan võng đó đây giăng mồi  
Ghét chi tôi hỡi người ơi  
Nõ nào phá bỏ, bời bời đuổi xua.

(Là con gì?)

10. Bụng to, chân ngắn, mõm dài  
Cái tên quen thuộc chẳng ai lạ gì  
Nhưng sao tính nết lạ kỳ  
Ai cho tiền thì nhận...  
Chẳng thiết gì cám rau.

(Là con gì?)

11. Chị kia xách nón đi đâu  
Tôi đi kiếm thuốc lo âu cho chồng.

(Là con gì?)

12. Cái cò, cái vạc, cái nông  
Bồ câu chín chục, sáo đồng bảy con.  
(*Là con gì?*)
13. Đã có mai xanh lại yếm vàng  
Ba quân khiêng kiệu, kiệu nghênh ngang  
Xin theo ông Khổng về Đông lỗ  
Học thói bàn canh nấu chín thang.  
(*Là con gì?*)
14. Người đèn khăn trắng bận vai  
Quần xắn đầu gối không ai tài bằng.  
(*Là con gì?*)
15. Chim gì trên rừng có vú?  
Con gì dưới bể không đầu?  
Anh mà giảng được, em xin về hầu  
anh ngay.  
(*Là con gì?*)
16. Trên đầu đội sắc vua ban  
Dưới thời yếm trắng tua vàng xum xuê  
Thần linh đã gọi thì về  
Ngồi trên mâm ngọc, gươm kề sau lưng.  
(*Là con gì?*)

17. Yêu em suốt cả ban ngày  
Đêm nằm thì chịu đắng cay một mình  
Trách ai lòng dạ bạc tình  
Thấu tối thiên đình ngửa cổ mà kêu.

(Là con gì?)

18. Đầu như cọp, đuôi như đinh  
Bay qua bay lại trước dinh quan Nghè  
Có cậu học trò nhà quê  
Hỗng thi tiền hết đường về xin ăn  
Quan Nghè thương kẻ tài năng  
Số xui phận rủi bâng khuâng cho tiền  
Có cậu học dốt láo liên  
Nghe lóm câu chuyện đến xin ăn rình .

(Là con gì?)

19. Quan Nghè lại ra đầu đê:  
"Một con thú khác ô ề vườn bên"  
Cậu liền ê a đọc tên...  
Cậu lén học thuộc, nỗi nêん đâu dè  
Quan Nghè sai lính ra đe  
Đánh đòn tơi đít dầm dề máu me  
Chuyện xưa ai biết kể nghe  
Quan Nghè ứng khẩu ra đê con chi?

(Là con gì?)

20. Cha mẹ sinh ra gái cũng như trai  
Một tháng đôi ngày mới biết trai hay gái.  
*(Là con gì?)*
21. Yếu điệu thực nữ  
Quân tử hảo cầu  
Lấy nhau được ba bốn ngày  
Để khi vợ đẻ cho ngay giường mềm  
Vợ đẻ cho vợ nằm yên  
Trông ra ngoài ngõ kêu liền "răng ca"  
Quẩn quanh bờ vợ người ta  
Vợ mà trông thấy chạy la kêu trời.  
*(Là con gì?)*
22. Ăn nhờ ở đậu nhà người  
Ngày không đi dạo tối thời đi rông  
Gặp đàn bà, gặp đàn ông  
Gặp ai cũng đốt chǎng không người nào  
Người quen thì chǎng làm sao  
Người lạ ngứa ngáy xiết bao gãi hoài.  
*(Là con gì?)*

23. Đầu căm cờ đỏ  
Mình bó gấm hồng  
Đuôi trống thêu đèn  
Tinh mơ đã dậy thổi kèn  
Mặt trời nghe tiếng gọi liền lên ngay.  
*(Là con gì?)*
24. Con gì chẳng quản lấm đầu  
Cha con chui nhủi dưới sâu cả đời  
Giống như lười biếng có người  
Việc chung ai gọi, tức thời lẩn ngay.  
*(Là con gì?)*
25. Mắt to cô cộ  
Mặc áo lương dài  
Thích làm nghệ sĩ  
Kéo nhị đêm ngày.  
*(Là con gì?)*
26. Sinh ra cái kiếp luân hồi  
Trai gái ra đời mà đã có râu  
Đứa thời vô cửa nhà giàu  
Đứa Nam, đứa Bắc, đứa hầu Đông, Tây.  
*(Là con gì?)*

27. Ruột xoắn lò xo  
Miệng tun hút tò vò  
Vừa lết vừa bò  
Loanh quanh gành đá.  
*(Là con gì?)*
28. Thân em như miếng cao su  
Ở ăn tâm huyết bò, trâu với người  
Dù cho đất cạn nước vơi  
Áo khô hồ kiệt mà đời vẫn yên.  
*(Là con gì?)*
29. Đan lưới không để bắt cá  
Đan lưới không để bắt chim  
Mà chỉ để đêm đêm  
Ngăn mây thằng uống máu.  
*(Là con gì?)*
30. Cũng là loài rắn mọc hai sừng  
Biến hoá ẩn hiện không chừng khắp nơi  
Xưa nay ngó thấy ai người?  
Hay là tưởng tượng muôn đời truyền lưu.  
*(Là con gì?)*
31. Bằng que lim kim khi chìm khi nỗi  
Bằng quả ổi khi nỗi khi chìm.  
*(Là con gì?)*

32. Con chi nhiêu nhất thế gian  
Sống ở từng đàn, có chúa, có tôi  
Xây nhà dưới đất khắp nơi  
Mật ngọt, mỡ béo đánh hơi tài tình.  
*(Là con gì?)*
33. Chị em con bác con dì  
Chị thì đẻ trứng, em thì đẻ con.  
*(Là con gì?)*
34. Người vàng lại mặc áo vàng  
Trả ơn lòng chàng cho tắm ao sen  
Trả ơn ngày tết vớt lên  
Áo quần mất hết cho nê mình trần.  
*(Là con gì?)*
35. Nho nhỏ có cánh đen thùi lùi  
Vốn là nòi giống tanh hôi  
Gieo mầm tội ác khắp nơi vô tình  
Âu vầy do bởi cao xanh  
Sinh chi ngữ ấy lại sinh quá nhiều?  
*(Là con gì?)*
36. Trai thanh tân vui thú giang hà  
Sao anh trẻ mãi không già hỡi anh.  
*(Là con gì?)*

37. Có lửa không có khói  
Đêm thì thấy ngày thì không.  
*(Là con gì?)*
38. Hai ông quan đám  
Với tám thằng trai  
Vác hòn đá mài  
Chạy quanh bờ ruộng.  
*(Là con gì?)*
39. Dao cắm ở trên đầu  
Mình lại ngắn hơn râu  
Đến khi cho vào lửa  
Toàn thân lại đỏ au.  
*(Là con gì?)*
40. Cù lân cù lân  
Có chân mà không có trốc  
Cù lốc cù lốc  
Có trốc mà không có chân.  
*(Là con gì?)*
41. Băng ngón tay, thay lay những thịt  
Thin thịt những lông  
Đời cha đời ông  
Ai ai cũng không dám mó.  
*(Là con gì?)*

42. Hai gươm tám giáo  
Mặc áo vàng bò  
Thập thò miệng lỗ  
Ai bắt không cho  
Giơ gươm chém lại.

(Là con gì?)

43. Bằng chiếc đũa, dài một gang  
Lắm đốm nhiều khoang  
Xây lâu dài trong lòng đất.

(Là con gì?)

44. Quê nó ở biển Đông  
Nay ta đưa vào đồng  
Nó ấp trứng trong miệng  
Nó nuôi con trong mồm  
Bữa ăn có nó ngon cơm  
Đố ai biết nó là con vật gì?

(Là con gì?)

45. Trong hang trong hốc  
Lốc nhốc bò ra  
Quan đi lại, dân đi qua  
Chẳng ai dám bắt.

(Là con gì?)

46. Cánh tôi mỏng mảnh đường hoa  
Tên tôi nếu gọi nói ra hai lần  
Bay vừa tôi bảo trời râm  
Bay cao trời nắng, thấp dần trời mưa.

(Là con gì?)

47. Một cột chống toà lâu tranh vẽ  
Chủ nhà lúc nhúc một bầy  
Ngăn buồng riêng để ở  
Ban ngày để mở  
Đi gió về mây  
Gật gù khoái trá.

(Là cái gì?)

48. Hai người cùng có một tên  
Anh dưới vùng vẫy, anh trên rùm ròa.

(Là con gì?)

49. Thân em bé nhỏ tí ti  
Em có đốm lửa lập lòe sáng ghê  
Trẻ em chẳng đứa nào chê  
Chúng bắt em về bỏ lợ mà chơi.  
*(Là con gì?)*
50. Quê hương ở tại rừng già  
Vốn nó đàn bà chẳng phải đàn ông  
Thế gian khi rồi ngồi không  
Bắt nó lại bảo đàn ông lạ lùng.  
*(Là con gì?)*
51. Con gì dệt vải bụi tre  
Con gì lại xếp chè he giữa đồng  
Con gì đốt đuốc trên không  
Con gì lại chống mồng mông trong vườn.  
*(Là con gì?)*
52. Khi nhỏ loài cá  
Lớn hóa loài chim  
Quen thói ăn đêm  
Như thằng kẻ trộm.  
*(Là con gì?)*
53. Mùa xuân thì chẳng thấy đâu  
Mùa hạ mới đến làm sâu người ta.  
*(Là con gì?)*

54. Mẹ đẻ ra con  
Con không giống mẹ.  
(Là con gì?)
55. Eo lưng mà thắt cổ bồng  
Mang bị hạt cải chạy rông khắp nhà.  
(Là con gì?)
56. Chớ chê người ngắn cây ta dài  
Dài ngắn ai mà dễ biết ai  
Bác mẹ sinh ra ngắn ấy nhỉ  
Đua đòi dài ngắn chẳng ăn ai.  
(Là con gì?)
57. Mình bằng hạt gạo  
Mỏ bằng hạt kê  
Hỏi đi đâu về  
Tôi đi làm thơ mộc.  
(Là con gì?)
58. Chú mày con nít khéo bày  
Để râu để dọa ai đây được nào?  
Tháng năm nắng hạn xôn xao  
Để ta tóm cổ kêu gào cong đuôi.  
(Là con gì?)

59. Con gì kỳ lạ giống con mèo  
Bộ mặt vện vẫn tựa mặt beo  
Chẳng phải loài chồn là loài khỉ  
 Ủa, mà xem nó giống con gì?  
*(Là con gì?)*

60. Mặc áo thì nổi, cởi áo thì chìm.  
*(Là con gì?)*

61. Học bao nhiêu nói bấy nhiêu  
Nói hoài nói mãi sớm chiều ví von.  
*(Là con gì?)*

62. Lấy nước dãi làm tổ  
Nên nó bồ vô cùng  
Sơn hào hải vị nhìn chung.  
Món này quý hiếm kẻ dùng giàu sang.  
*(Là con gì?)*

63. Từ đâu cô tới đứng đình  
Khoác áo trắng nõn xinh xinh tuyệt trần  
Tôi chi với mấy ông thần  
Đêm ngày chầu chực bâng khuâng  
ngẩng đầu.  
Ngoài kia cao núi rừng sâu?  
*(Là con gì?)*

64. Ở nhà sàn, nhà lầu, không ở nhà trệt,  
Hiền lành như cục bột, chưa hung dữ  
bao giờ  
Không riêng gì ngày nay mà cả đến  
ngày xưa

Sao người tàn ác thịt con thơ cho đành.

(Là con gì?)

65. Cô kia nho nhỏ thế mà khôn  
Đã từng ăn ở chốn công môn  
Canh ngon cơm ngọt thường được nếm  
Trai hiền gái đẹp đã từng hôn.

(Là con gì?)

66. Cái bằng nồi ba  
Ông bà cũng hãi  
Ông vải cũng kinh  
Kẻ trộm ngồi rình  
Mà rinh không được.

(Là cái gì?)

67. Sáu cẳng mà chẳng có đuôi  
Về mùa sương giá nó xuôi về tròng  
Quê nó thì ở kẻ hang  
Xã nó bạch bố ở làng kẻ sơ.

(Là con gì?)

68. Quê em ở chốn thâm trùng  
Bị rầy bóc lột mới nén thân người  
Đồn qua xuân đã mān rồi  
Áo hương nāo độ bước qua vườn đào  
Học hành thì dễ dùi mài  
Giọng dài tươi tốt người người đều khen.  
*(Là con gì?)*
69. Chặt đầu nối nghiệp tổ tiên,  
Kẹp huyết lấy tiền, da thịt bỏ đun.  
*(Là con gì?)*
70. Đầu rắn đuôi rắn  
Mình ẩn trong xương  
Sức khoẻ phi thường  
Nhịn ăn hàng tháng.  
*(Là con gì?)*
71. Sống cùng làn nước trong veo  
Vì người "đánh" mới phải theo lên bờ  
Chẳng cười chẳng nói bao giờ  
Thế mà ai cũng khen là rất tươi.  
*(Là con gì?)*

72. Con gì rắn mỏ dài đuôi  
Cánh thời không có mượn đôi cánh người  
Tìm ăn những thứ tả tơi  
Để lại hạt ngọc rã rời bốn phương.  
*(Là con gì?)*
73. Hè về thì sợ  
Thu đến thì mừng  
Nằm giường bèo không thích  
Nằm vũng nước thì ưng.  
*(Là con gì?)*
74. Không phải mèo giống mèo  
Không phải heo giống heo  
Ăn đêm báo tin dữ  
Thằng nghèo nó chẳng làm theo.  
*(Là con gì?)*
75. Ai đem mi đến chốn này  
Nước trong gạo trắng ngày ngày mi xơi  
Lâu xanh, gác tía mi chơi  
Mi ăn, mi nhảy sướng đời nhà mi  
Có nghe tiếng nói lương tri  
Núi cao, rừng rậm biết chi giống nòi.  
*(Là con gì?)*

76. Dáng đẹp bên ngoài phỏng ích chi  
Không phòng âu nhẽ phải lâm nguy  
Chỉ vì bộ cánh ra nồng nỗi.  
Luống để cho đời tiếng thị phi.

(Là con gì?)

77. Bởi chưng cái tính tham ăn  
Thiệt thời cam chịu phải chăng do trời  
Mực tàu bệt áo suốt đời  
Có chi là lạ cho người mỉa mai.

(Là con gì?)

78. Sinh con đẻ cái đầy nhà  
Mẹ thì nuôi nấng còn cha vô tình  
Lớn không tự lập mưu sinh  
Đánh cha đuổi mẹ tranh giành miếng ăn.

(Là con gì?)

79. Muốn sống lâu thì ăn ít  
Muốn sống ít thì ăn nhiều  
No mồm mày chớ có kêu  
Người cho ăn mập sớm chiều thịt ngay.

(Là con gì?)

80. Khôn ngoan nỗi tiếng khắp trong ngoài  
Hổ chúa, xưng hùng bá khiếp oai  
Chỉ nghe vẹn vắn là trốn biệt  
Truyện xưa thêu dệt lăm kỵ tài.  
*(Là con gì?)*
81. Thôi đừng la lối làm chi  
Hãy đi kiếm lấy thức gì mà ăn  
Vài ba con gà tơ măng  
Mẹ nó dữ dằn chẳng mó được đâu.  
*(Là con gì?)*
82. Chiều chiều mū māo đi chơi.  
Đứng trên cành trúc thảnh thoảng cư nhàn  
Vu vơ cát giọng ngân vang  
Vu vơ lá gió đêm đòn hoà theo.  
*(Là con gì?)*
83. Con cổ ngắn, con cổ dài  
Giống nhau vì có cái tài kêu to  
Chân có màng, mắt tròn to  
Ngã xuống dưới nước chẳng lo chết chìm  
*(Là con gì?)*
84. Da thịt như than  
Áo choàng như tuyết  
Giúp người trị bệnh  
Mà tên chẳng hiền.  
*(Là con gì?)*

## CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI CỦ, QUẢ

85. Quả gì người thích đặt tên  
Vườn Hồng tìm lối cho nên hỏi Đào?  
*(Đó là quả gì?)*
86. Quả gì thi cử kiêng ăn  
E rằng cắn bút, khó khăn làm bài  
Chẳng qua dốt đặc cán mai  
Đỗ cho tên quả khiến sai lạc đề?  
*(Đó là quả gì?)*
87. Con tròn lông lốc  
Lúc nhúc trên cây  
Đóng cọc vào ngay  
Vài ngày thơm phức?  
*(Đó là quả gì?)*
88. Vỏ đỏ lòng son  
Béo ngọt thơm ngon  
Xôi thường khó thiếu?  
*(Đó là quả gì?)*

89. Mít đặc thì cũng là sai  
Bảo dai mà cũng chẳng dai chút nào?  
(Đó là quả gì?)
90. Nhớ xưa từ thuở vua Hùng  
An Tiêm vỡ đất muôn trùng đảo xa  
Sóng đưa quả quý làm quà  
Tấm lòng thơm thảo, vua cha bùi ngùi?  
(Đó là quả gì?)
91. Quê gốc ở Hải Dương  
Người chẳng thể mặc bền  
Mà lại ăn rất ngọt?  
(Đó là quả gì?)
92. Da mượt như nhung  
Ruột trong màu tím  
Chín cũng ngọt lịm  
Quê hương vùng đồi?  
(Đó là quả gì?)
93. Lúc nhỏ, em mặc áo xanh  
Khi lớn bằng anh, em mặc áo đỏ?  
(Đó là quả gì?)

94. Anh ta họ bưởi họ bòng  
Thêm bàn tay mọc lòng không lạ thay?  
*(Đó là quả gì?)*
95. Bằng cái cườm tay  
Để ngay bàn Phật?  
*(Đó là quả gì?)*
96. Bên trong ăn ngọt  
Bên ngoài ngửi thơm  
Bụng dạ đầy những tép tôm  
Da dẻ vàng ửng, có rôm mọc dày?  
*(Đó là quả gì?)*
97. Da xanh ngăn ngắt  
Nỗi tiếng chua ngoa  
Người người vẫn quý  
Cho rằng thơm ngon?  
*(Đó là quả gì?)*
98. Béo tròn mặc áo vàng tươi  
Ngày xưa từng có ai người ở trong?  
*(Đó là quả gì?)*

99. Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời  
Lơ lửng giữa trời mà đeo bị cát?

(Đó là quả gì?)

100. Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời  
Lơ lửng giữa trời mà đeo bị nước?

(Đó là quả gì?)

101. Đèn lồng ai thắp vàng au  
Chim từng ăn quả, hẹn sau trả vàng?

(Đó là quả gì?)

102. Hoa trắng như hoa mận  
Quả đẹp tựa quả đào  
Tên mới đẹp làm sao  
Đêm đêm nhiều mong ước?

(Đó là quả gì?)

103. Lấy ba hạt gieo xuống  
Lên ba dây, cho ba quả  
Quả nào cũng mụn mọc đầy  
Ăn vào đắng mát biết ngày nào quên?

(Đó là quả gì?)

104. Ngoài xanh, trong trắng

Da cóc xù xì

Chẳng họ hàng chi

Mà mang tên chuột?

(Đó là quả gì?)

105. Quả chua dùng để nấu canh

Nghe tên xấu xa, viết ra chẳng xấu?

(Đó là quả gì?)

106. Quả gì năm múi năm khe?

Quả gì nứt nẻ như đe thợ rèn?

Quả gì kẻ ước người ao?

Quả gì sáng tỏ hơn sao trên trời?

(Đó là quả gì?)

107. Mỗi cây một quả, mỗi quả một cây

Quả đầy những mắt, lá đầy những răng?

(Đó là quả gì?)

108. Trái cây đã chín khắp vườn

Bạn ơi, mời bạn đoán xem thử nào

Trái gì tên gọi sít sao?

Chẳng thừa chẳng thiếu ăn vào ngọt thơm

Trái gì tên gọi dịu êm?

Nhờ bầu sữa mẹ nuôi em thuở nào?

(Đó là những quả gì?)

109. Vỏ ngoài như đất  
Ruột rất ngọt ngào  
Xanh chín một màu  
Nhìn vào đố biết?

(Đó là quả gì?)

110. Áo nâu mỏng mảnh  
Râu ngắn lơ phơ  
Bề ngoài trông thật lờ đờ  
Nhưng ai động đến, không ngờ lại hăng?  
(Đó là cù gi?)

111. Nửa trên xanh như ngọc  
Nửa dưới trắng như ngà  
Nửa trên dáng loà xoà  
Nửa dưới to trùng trực?

(Đó là cù gi?)

112. Ruột gan đặc sít  
Da thịt nhẵn lì  
Chẳng biết chữ gì  
Đi thi cũng "đậu"?

(Đó là cù gi?)

113. Mới nghe cứ ngõ lăm tiề  
Mà xào, kho, luộc, nộm liền ăn ngay?  
(Đó là củ gì?)

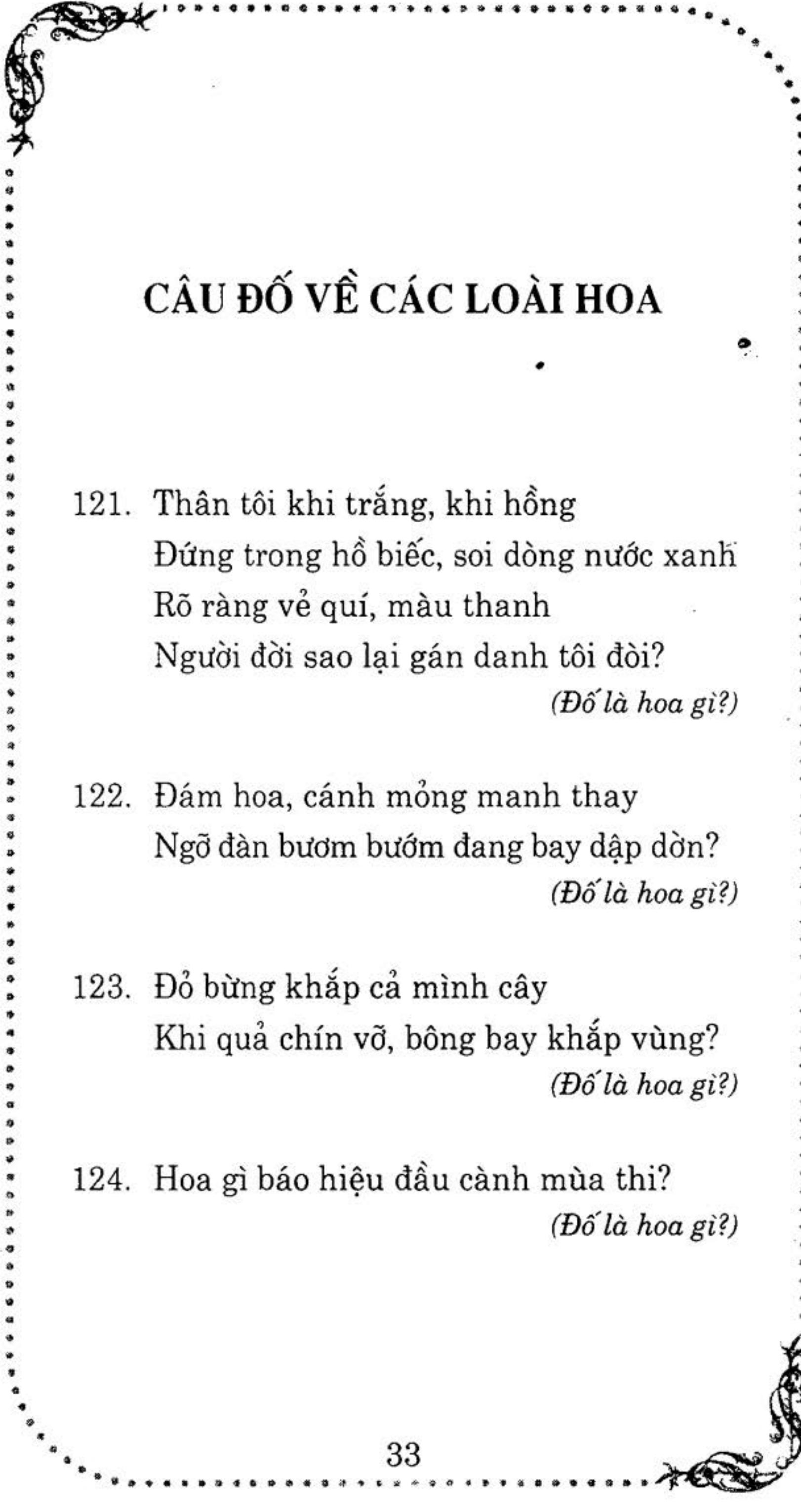
114. Đầu tròn lại có tóc thưa  
Đông tàn như thể sọ đứa con con  
Ăn thì đem luộc cũng ngon  
Lá thì nước đổ vẫn còn khô nguyên?  
(Đó là củ gì?)

115. Củ gì chẳng đậu trên cây  
Tỉa hoa, trộn giấm ăn ngay tức thì?  
(Đó là củ gì?)

116. Củ gì quên lối về nhà  
Củ gì ngày hội khênh ra khênh vào?  
Củ gì nhẵn nhụi như bào  
Củ gì du thủ hồn hào rừng xanh?  
(Đó là củ gì?)

117. Áo lụa đỏ bó sát người  
Nhưng không phải hạng đua đòi ăn chơi  
Dẫu mình xấu xí vẫn vui  
Sánh cùng lúa gạo, bạn đời nhà nông?  
(Đó là củ gì?)

118. Trổ bông thì ở trên cao  
Mà trái đâm nhào ẩn dưới đất đen?  
*(Đó là củ gì?)*
119. Thân mình mຸm mິm  
Da thịt mịn màng  
Sinh trên đồng làng  
Sao là "Tây" nhỉ?  
*(Đó là củ gì?)*
120. Mình ở trên khô  
Tiếng hô dưới nước?  
*(Đó là củ gì?)*



## CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI HOA

121. Thân tôi khi trắng, khi hồng  
Đứng trong hồ biếc, soi dòng nước xanh  
Rõ ràng vẻ quý, màu thanh  
Người đời sao lại gán danh tôi đòi?  
*(Đó là hoa gì?)*
122. Đám hoa, cánh mỏng manh thay  
Ngỡ đàn bướm bướm đang bay dập dờn?  
*(Đó là hoa gì?)*
123. ĐỎ bừng khắp cả mình cây  
Khi quả chín vỡ, bông bay khắp vùng?  
*(Đó là hoa gì?)*
124. Hoa gì báo hiệu đầu cành mùa thi?  
*(Đó là hoa gì?)*

125. Hoa gì buổi sáng trăng trong  
Kế trưa phơn phớt màu hồng chuyển gam?  
(Đó là hoa gì?)
126. Hoa gì chỉ nở về đêm  
Muốn xem phải đợi trăng lên ngang đầu?  
(Đó là hoa gì?)
127. Hoa gì không phải hôm nay  
Mà là tên gọi của ngày hôm qua?  
(Đó là hoa gì?)
128. Hoa gì trẻ nở trên cành  
Già chui xuống đất để dành nuôi ta?  
(Đó là hoa gì?)
129. Hoa gì cho quả quyện trầu  
Để cho câu chuyện mở đầu nên duyên?  
(Đó là hoa gì?)
130. Hoa gì sắc trăng mà ai cũng thờ?  
(Đó là hoa gì?)

131. Hoa như trứng ếch tím tươi  
Mưa phùn lất phất thơm trời làng em?  
(Đó là hoa gì?)

132. Như hồng nhung đai đoá  
Không lan toả mùi hương  
Nhưng lại quý lạ thường  
Luôn ở bên ngực trái?  
(Đó là hoa gì?)

133. Nhụy vàng cánh trắng hương bay  
Vấn vương bướm lượn ong say dập dùi  
Láng giềng cô gái thầm yêu  
Trao anh lính trẻ một chiêu đầu quân?  
(Đó là hoa gì?)

134. Hoa gì to hơn cái bát  
Có nhiều hạt thơm bùi  
Thân thiết với mặt trời  
Luôn hướng đầu tâm sự?  
(Đó là hoa gì?)

135. Cánh hoa tim tím xinh xinh  
Dây leo khiêm tốn ẩn mình giậu thưa?  
(Đó là hoa gì?)
136. Nghe tên cứ ngỡ tường ngoài  
Cánh hồng, vàng nhụy là loài hoa chi?  
(Đó là hoa gì?)
137. Hoa gì chẳng thiết nắng trời  
Chẳng cần tưới tắm vẫn tươi hàng ngày?  
(Đó là hoa gì?)
138. Ba chìm, bảy nổi long đong  
Hoa gì nở tím trên sông dập dềnh ?  
(Đó là hoa gì?)
139. Hoa dây hoa lăm sắc màu  
Đi vào thư họa, bấy lâu danh lừng  
Đào, mai xuân đến nở mừng  
Riêng tôi giữ phận canh chừng thu sang?  
(Đó là hoa gì?)

140. Hoa gì sứ giả tình yêu  
Trắng tinh, tím phớt, nói điều gì đây  
Ngoại giao lời chẳng tỏ bày  
Chỉ hương ngan ngát, ngây ngây  
lặng thầm?  
(Đó là hoa gì?)
141. Hoa gì quân tử chẳng chê mùi bùn?  
(Đó là hoa gì?)
142. Hoa gì báo hiệu đến giờ thu sang?  
(Đó là hoa gì?)

## CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOẠI BÁNH

143. Quê xưa nổi tiếng Ninh Giang  
Trông tuy xấu xí ăn càng muốn ăn  
Lạc, dừa, đường, đậu làm nhân  
Dây điếu thắt đáy, áo thân nâu sòng?  
*(Là bánh gì?)*
144. Bánh gì nhân đậu rất ngon  
Rất nhiều mà lại bảo còn ít thôi?  
*(Là bánh gì?)*
145. Nhân tôm bột lọc trắng ngần  
Mà nghe chìm nổi tấm thân cánh bèo?  
*(Là bánh gì?)*
146. Bánh gì nên nghĩa vợ chồng sớm trưa?  
*(Là bánh gì?)*
147. Khoanh khoanh bắt chước tai voi  
Ngọt ngào, ngậy ngậy, thơm hơi húng lùi?  
*(Là bánh gì?)*

148. Một bầy gà trắng phau phau  
Sau nhảy xuống ao thành bầy gà đỏ?  
(*Là bánh gi?*)
149. Da em trắng tréo mịn màng  
Vì sưởi lửa, mụn mọc ra khắp mình  
Mặt em tròn trĩnh xinh xinh  
Tên em cũng mọc đầu đình quê ta?  
(*Là bánh gi?*)
150. Mình đỏ mà mặc áo xanh  
Lại đem đai bạc quấn quanh thân mình  
Tránh nơi lê Phật đọc kinh  
Hầu trong quân tử bóc mình ra chơi?  
(*Là bánh gi?*)
151. Bánh gì cả thúng vẫn kêu chưa vừa?  
(*Là bánh gi?*)
152. Bánh gì tên nhọn tựa răng cửa?  
(*Là bánh gi?*)
153. Bánh gì sống ở ao cùng rong rêu?  
(*Là bánh gi?*)

154. Bánh gì cồm cộm trăng bông?  
(*Là bánh gì?*)
155. Mặt thì vuông vức chữ điền  
Bụng no đậu đỗ lại nghiên thịt heo  
Hùng Vương xưa chấm Lang Liêu  
Cũng vì tấm bánh quý yêu phân trần?  
(*Là bánh gì?*)
156. Mặt tròn đầy đặn khuôn trăng  
Điểm vừng lốm đốm mà ăn rất giòn?  
(*Là bánh gì?*)
157. Đinh ninh một dạ ngọt lành  
Thân tròn trăng muốt bập bệnh nước sôi  
Tháng năm sâu bọ giết rồi  
Dân gian miếng một nuốt trôi đĩa đầy?  
(*Là bánh gì?*)
158. Vườn xanh lại đóng khố xanh  
Xung quanh trồng hành, thả lợn vào trong?  
(*Là bánh gì?*)

159. Bánh gì ăn điện ngông nghênh với đời?  
*(Là bánh gì?)*

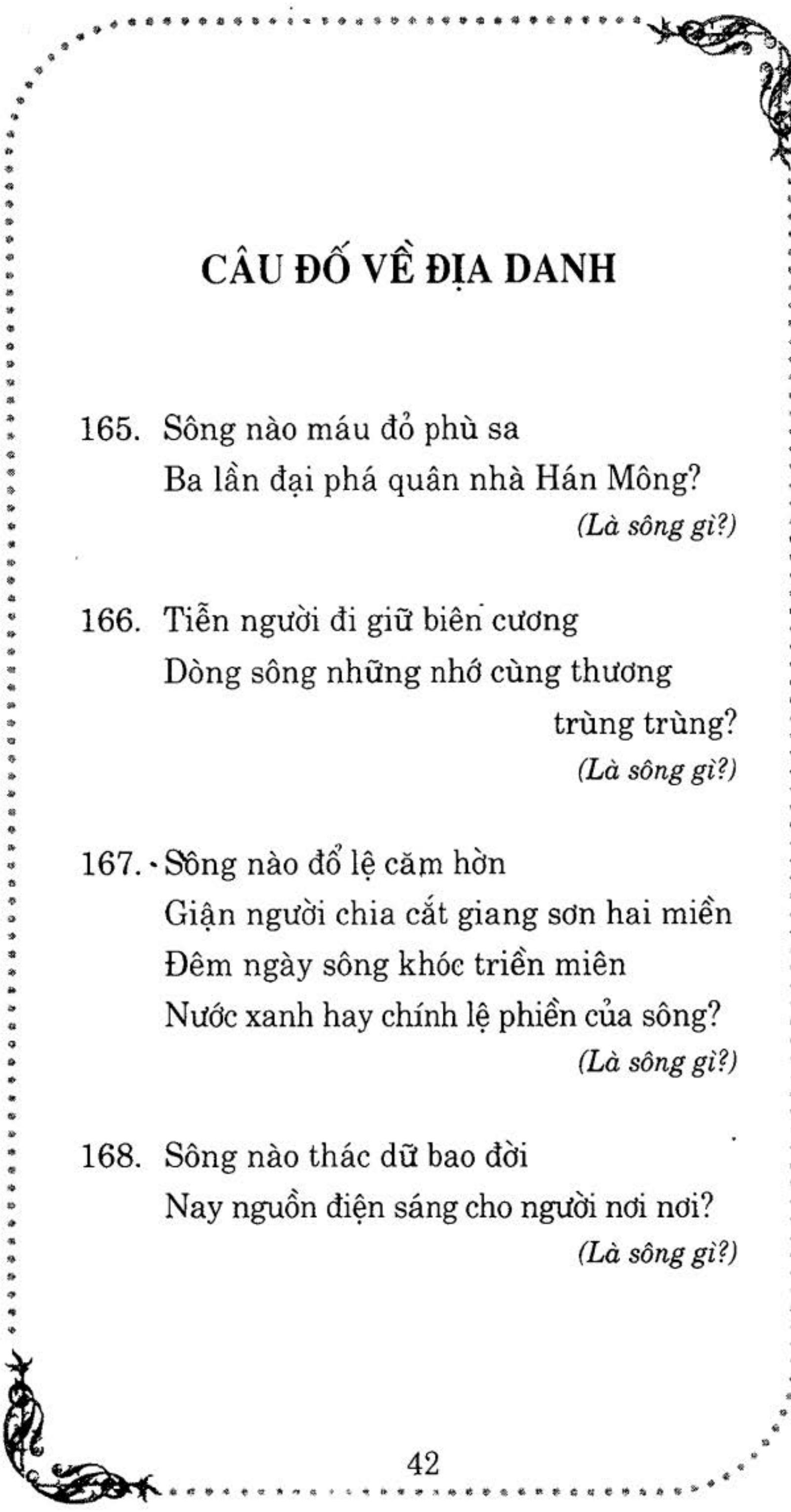
160. Bánh gì bị bếp rõ hoài?  
*(Là bánh gì?)*

161. Ăn cong sắp chữ, đố ai bánh gì?  
*(Là bánh gì?)*

162. Bánh gì cất rượu ra chiêu nồng thơm?  
*(Là bánh gì?)*

163. Bánh gì nhỏ, gọi to đùng?  
*(Là bánh gì?)*

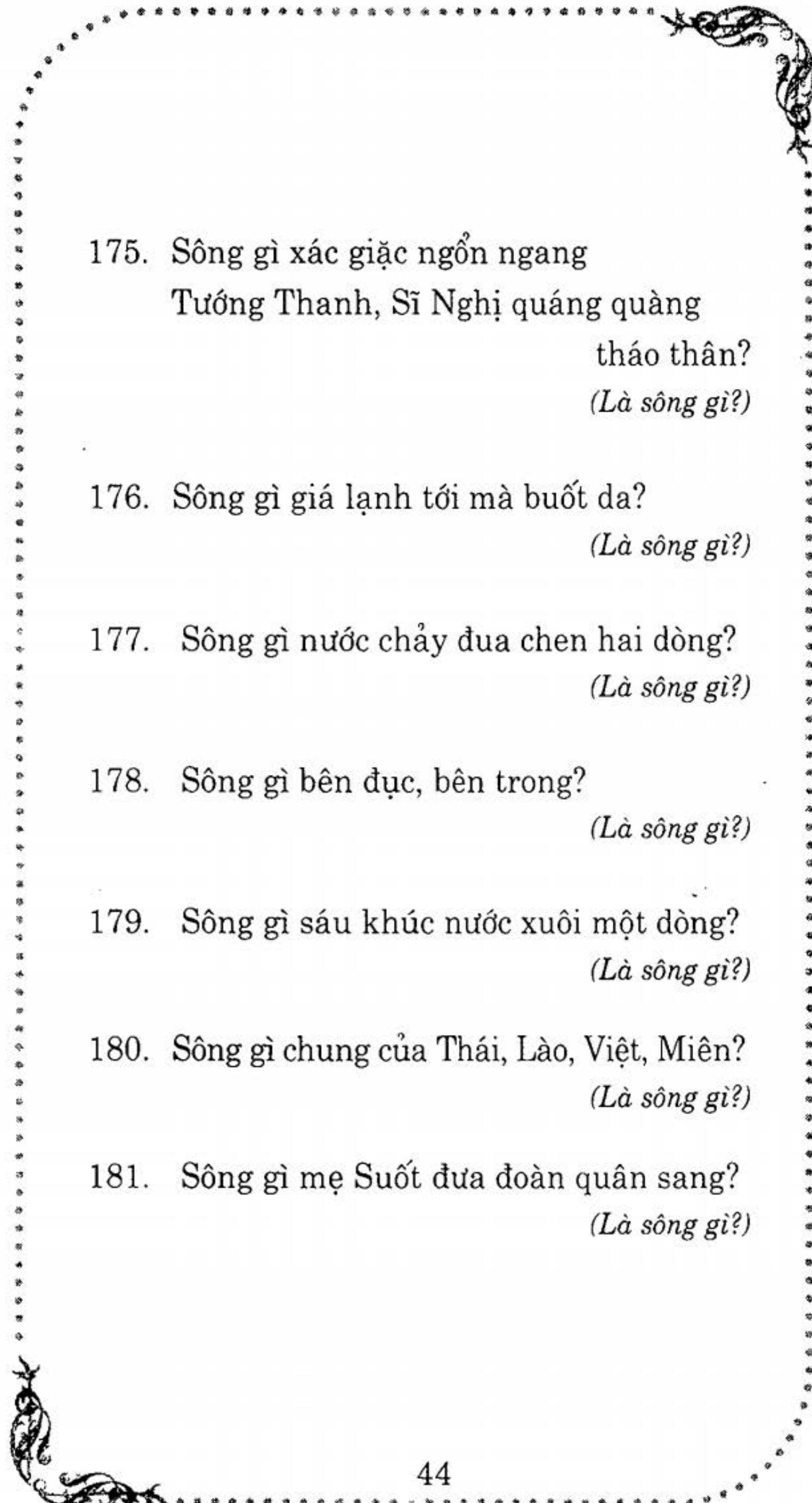
164. Bánh gì mà lại bọc trong, bao ngoài?  
*(Là bánh gì?)*



## CÂU ĐỐ VỀ ĐỊA DANH

165. Sông nào máu đỏ phù sa  
Ba lần đại phá quân nhà Hán Mông?  
(*Là sông gì?*)
166. Tiên người đi giữ biên cương  
Dòng sông những nhớ cùng thương  
trùng trùng?  
(*Là sông gì?*)
167. Sông nào đổ lệ căm hờn  
Giận người chia cắt giang sơn hai miền  
Đêm ngày sông khóc triền miên  
Nước xanh hay chính lệ phiền của sông?  
(*Là sông gì?*)
168. Sông nào thác dữ bao đời  
Nay nguồn điện sáng cho người nơi nơi?  
(*Là sông gì?*)

169. Sông nào tàu giặc chìm sâu  
Anh hùng Trung Trực ghi vào sử xanh?  
*(Là sông gì?)*
170. Một dòng hai nhánh Đông, Tây  
Xưa thì rợp cỏ, ngày nay lúa đầy?  
*(Là sông gì?)*
171. Sông nào ở đất Nghệ An  
Tên nghe gợi nhớ một màu xanh lơ?  
*(Là sông gì?)*
172. Sông nào đôi bạn trùng tên  
Đông Tây hai nhánh êm đềm nước trôi?  
*(Là sông gì?)*
173. Sông nào rừng núi mịt mùng  
Tàu Tây một thuở chìm dòng nước sâu?  
*(Là sông gì?)*
174. Sông nào tên thật hiền hoà  
Là tên tỉnh lúa phù sa đắp bồi?  
*(Là sông gì?)*



182. Nước xanh xanh đến lạ lùng  
Rùa thiêng ẩn hiện cùng cây gươm thần?  
(Là hồ gì?)

183. Một vùng trời nước mênh mang  
Bằng khuông truyền thuyết trâu vàng  
truyền lưu?  
(Là hồ gì?)

184. Ở đâu có đảo san hô  
Khí trời nghiệt ngã, sóng xô đêm ngày  
Bàng quả vuông, bão tố lay  
Giữa phong ba trụ vài cây cung người  
Anh chiến sĩ súng không rời  
Đứng canh giữ trọn biển trời quê hương?  
(Là đảo nào?)

185. Đảo gì hạt bé li ti bãi bồi?  
(Là đảo gì?)

186. Đảo gì cây lá không trồng mà xanh?  
(Là đảo gì?)

187. Cầu gì đoạt giáo giặc thù năm xưa?  
(Là cầu gì?)
188. Cầu gì chia cắt hai miền Bắc - Nam?  
(Là cầu gì?)
189. Làng nào bốn trăm cử nhân  
Hai lăm tiến sĩ trọng thần từ xưa?  
(Là nơi nào?)
190. Cửa gì trên ải Chi Lăng  
Quân Minh đại bại, Liễu Thăng rơi đầu?  
(Là nơi nào?)
191. Biển nào rộng nhất địa cầu ta  
Dân chúng hát ca, hưởng thái bình  
Người người sống mãi đời yên ổn  
Hạnh phúc yên vui nhà lại nhà?  
(Là biển gì?)
192. Biển nào có bắc mặt trời  
Bao năm trú ngụ chẳng hề dời chân?  
(Là biển gì?)

193. Biển nào băng giá mênh mông?

(Là biển gì?)

194. Biển nào to lớn lại kề hướng tây?

(Là biển gì?)

195. Đảo nào có Thái Văn A

Mưa bom vẫn dõi tầm xa canh trời?

(Là đảo nào?)

196. Đảo nào là đảo đuôi rồng

Tiền tiêu tổ quốc - biển Đông sóng ngàn

Đảo nào xưa ngực trần gian

Mấy đời đế quốc dã man nhốt tù

Nơi nào có đảo Cô Tô

Năm xưa đã được Bác Hồ về thăm?

(Là đảo nào?)

197. Hồ nào rừng núi bốn bên

Nổi danh Việt Bắc một miền kiên trung?

(Là hồ gì?)

198. Hồ nào ở giữa đất liền  
Mà mong đêm chứa ba miền trùng dương?  
(*Là hồ gì?*)
199. Hồ nào soi bóng đồi thông  
Gió mùa xuân đượm hương vùng  
trời xanh?  
(*Là hồ gì?*)
200. Hồ nào tên giống con sông?  
(*Là hồ gì?*)
201. Hồ nào "đá bạc núi đồi lô nhô"?  
(*Là hồ gì?*)
202. Vịnh nào sông biếc mênh mông  
Núi non giăng hàng, ngàn ngọn gần xa  
Kỳ quan vũ trụ chẳng ngoa  
Năm châu khen ngợi, đúng là cảnh tiên?  
(*Là vịnh gì?*)
203. Vịnh nào tên một quả ngon  
Lại là "biên giới" đất liền, đảo xa?  
(*Là vịnh gì?*)

204. Nơi nào bại tướng họ Sầm  
Cuồng cuồng thắt cổ, treo cằm lên cây?  
(Là nơi nào?)
205. Nơi nào Nguyễn Huệ dừng chân  
Lệnh ngày khai hạ, đón xuân Long Thành?  
(Là nơi nào?)
206. Xưa kia rừng núi điệp trùng  
Nổi danh thế giới lẫy lừng chiến công  
Giữa lòng lại có dòng sông  
Xanh xanh đồng lúa, mênh mông  
núi ngàn?  
(Là nơi nào?)
207. Núi đẹp nê thơ lại hữu tình  
Bên bờ biển biếc nước trong xanh  
Năm nào cờ đỏ bay trong nắng  
Vẫy gọi dân nghèo bước đấu tranh?  
(Là núi nào?)
208. Nơi nào có động Phong Nha?  
Nam Thiên nhất động ấy là về đâu?  
Động Tam Cốc ở nơi nào?  
Còn hang Đầu Gỗ chốn nao lưu truyền?  
(Là những nơi nào?)

209. Ở đâu có hòn Vọng Phu?  
Nơi nào Hòn Đất xác thù mồ chôn?  
Đâu hòn phụ tử - cha con?  
Đâu hòn Trống Mái sắt son vợ chồng?  
*(Là nơi nào?)*
210. Năm xưa chiến thắng Điện Biên  
Hầm ngầm Đờ Cát ở trên đồng nào?  
Ngọn đồi Mỹ nguy thua đau  
Có Bùi Ngọc Đủ nêu cao ngọn cờ?  
*(Là nơi nào?)*
211. Nơi nào có suối Lenin?  
Bác Hồ đã đặt nêu tên lưu truyền.  
Suối vàng du lịch cảnh tiên  
Núi chân du khách, cao nguyên tỉnh nào?  
Suối La La ở nơi đâu?  
Phơi胸怀 Mỹ nguy, đi vào lời ca.  
Suối Bang nguồn ở đâu ta?  
Sôi trên trăm độ luộc gà, luộc rau.  
*(Là nơi nào?)*



212. Vùng nào đất thép thành đồng  
Đọc ngang địa đạo sâu lòng đất đen  
Tháp mười tầng mới dựng lên  
Mang tên Bến Được chép thiên sứ vàng?  
*(Là nơi nào?)*

213. Vùng nào ví dặm nổi danh?  
Vùng nào chèo cổ sân đình xóm quê?  
Vùng nào quan họ hội hè?  
Vùng nào chuộng võ say mê hát tuồng?  
Vùng nào ca kịch cải lương?  
Vùng nào nhã nhạc sông Hương,  
cung đình?  
*(Là nơi nào?)*

214. Nơi nào thành quách đọc ngang?  
Theo cha, Bác vượt gian nan học hành?  
*(Là nơi nào?)*

215. Nơi nào nắng biển trong lành  
Bác dạy đàn trẻ học hành tiến nhanh?  
*(Là nơi nào?)*

216. Nơi nào giữa chốn đô thành  
Bác vì dân, nước, lên tàu bôn ba?  
(*Là nơi nào?*)
217. Nơi nào hang thẳm, rừng xa  
Bác đã vạch đường đánh Nhật, đuổi Tây?  
(*Là nơi nào?*)
218. Nơi nào lời Bác đẹp thay  
Tuyên ngôn độc lập giữa ngày đầu thu?  
(*Là nơi nào?*)
219. Nơi nào sự tích lạ kỳ  
Trẻ thơ ba tuổi đã đi giết thù?  
(*Là nơi nào?*)
220. Ở đâu có luỹ Ba Đinh  
Xưa Đinh Công Tráng dựng thành,  
đánh Tây?  
(*Là nơi nào?*)
221. Nơi nào có núi Vọng Phu  
Có đầm Thị Nại, có Cù Lao Xanh?  
(*Là nơi nào?*)

222. Ở đâu thắng cảnh cò bay  
Ở đâu lấp lánh cá tôm suốt ngày?  
*(Là nơi nào?)*

223. Nơi nào cảnh đẹp như tranh  
Có lăng Mạc Cửu, có đờ Tô Châu?  
*(Là nơi nào?)*

224. Nơi nào thờ tổ Nam Phương  
Có non cổ tích, có đền Hùng Vương?  
*(Là nơi nào?)*

225. Nơi nào văn vật ngàn năm  
Giữa ngày thu đẹp, đỏ rực rỡ cờ sao?  
*(Là nơi nào?)*

226. Nơi nào biết mây tự hào  
Tên vàng chói lọi, thay vào tên xưa?  
*(Là nơi nào?)*

227. Ở đâu nước nổi quanh năm  
Cò bay thắng cảnh, mắm kho đã thèm?  
*(Là nơi nào?)*

228. Nơi nào cuối đất nước mình  
Ba bờ sóng vỗ, mênh mông dạt dào?  
(*Là nơi nào?*)
229. Nơi nào gạo trắng, nước trong  
Ai đi đến đó thời không muốn về?  
(*Là nơi nào?*)
230. Khắp nơi bô lão về đây  
Lòng già chí trẻ giơ tay thề nguyền  
Muôn lời quyết chiến vang lên  
Hội gì đoàn kết giặc Nguyên tan tành?  
(*Đó biết ở đâu?*)
231. Hồ nào sóng biếc vỗ bờ  
Vua Lê trả kiếm, nhờ rùa mang đi?  
(*Là hồ gì?*)
232. Nơi nào giữa chốn kinh đô  
Thây giặc chết, chất thành gò đống cao?  
(*Là gì?*)
233. Nơi nào tên gọi lẫy lừng  
Bao phen thuyền giặc chìm dòng sông sâu?  
(*Là sông gì?*)

234. Nơi nào Bác đã ra đi  
Tìm đường cứu nước cũng vì non sông?  
(Là gì?)
235. Đây với chỉ một con sông  
Mà sao lại bảo ba dòng tâm tư?  
(Là sông gì?)
236. Sông nào ở chốn kinh đô  
Ngày xưa rộng lớn, bây giờ bé teo?  
(Là sông gì?)
237. Lượn dòng bên một cố đô  
Con thuyền chở mộng, giọng hò vút cao?  
(Là sông gì?)
238. Mênh mông bờ bãi phì nhiêu  
Chín con thác sáng, bừng lên muôn vùng?  
(Là sông gì?)
239. Sông gì chảy giữa lưng trời  
Đôi bờ lấp lánh, ngồi ngời ngàn sao?  
(Là sông gì?)
240. Sông nào phát tự Trung Hoa  
Vượt Lào, Miên, Việt chạy ra Thái Bình  
Hai dòng Tiên - Hậu mênh mông  
Xoè tay chín cửa, nặng tình phù sa?  
(Là sông gì?)

241. Châu nào cuộc sống sơ khai  
Châu nào eo biển cắt rời làm hai?

(Là gì?)

242. Núi gì sánh với công cha?

(Là gì?)

243. Núi gì chót vót nước ta đứng đâu?

(Là biển gì?)

244. Núi gì vạn cổ còn xanh  
Khi xưa Lê Lợi dấy quân diệt thù?

(Là gì?)

245. Núi gì khiến cụ Trạng Trình nổi danh?

(Là gì?)

246. Núi gì đứng đó bao năm chờ chồng?

(Là gì?)

247. Núi gì bớt giận đừng ghen  
Số anh ba vợ mới nêu cửa nhà?

(Là núi gì?)

248. Đảo gì giam hãm đời trai  
Tâm lòng yêu nước mãi còn kiên trung?  
(Là gì?)
249. Cầu gì danh tiếng một vùng  
Chiến công anh Trỗi vang lừng năm châu?  
(Là cầu gì?)
250. Cầu gì ở chốn đế đô  
Mười hai nhịp chẵn đi về có nhau?  
(Là cầu gì?)
251. Cầu gì kết nối hai bờ sông hoa?  
(Là cầu gì?)
252. Nơi nào bát ngát hương sen  
Giữa mùa hoa, Bác Hồ ta chào đời?  
Là làng gì?
253. Ở đâu thung lũng tình yêu sương mờ?  
(Ở đâu?)



260. Ở đâu gang thép rất nhiều ai ơi?  
(Ở đâu?)

261. Chỗ này không cạn, không sâu  
Năm xưa tàu đã chìm đâu lối này?  
(Ở đâu?)

262. Quê em lăm mít nhiều dừa  
Một bên nước ngọt, một đàng biển xanh?  
(Ở đâu?)

263. "Giang" nào ở tinh địa đâu nước ta?  
(Ở đâu?)

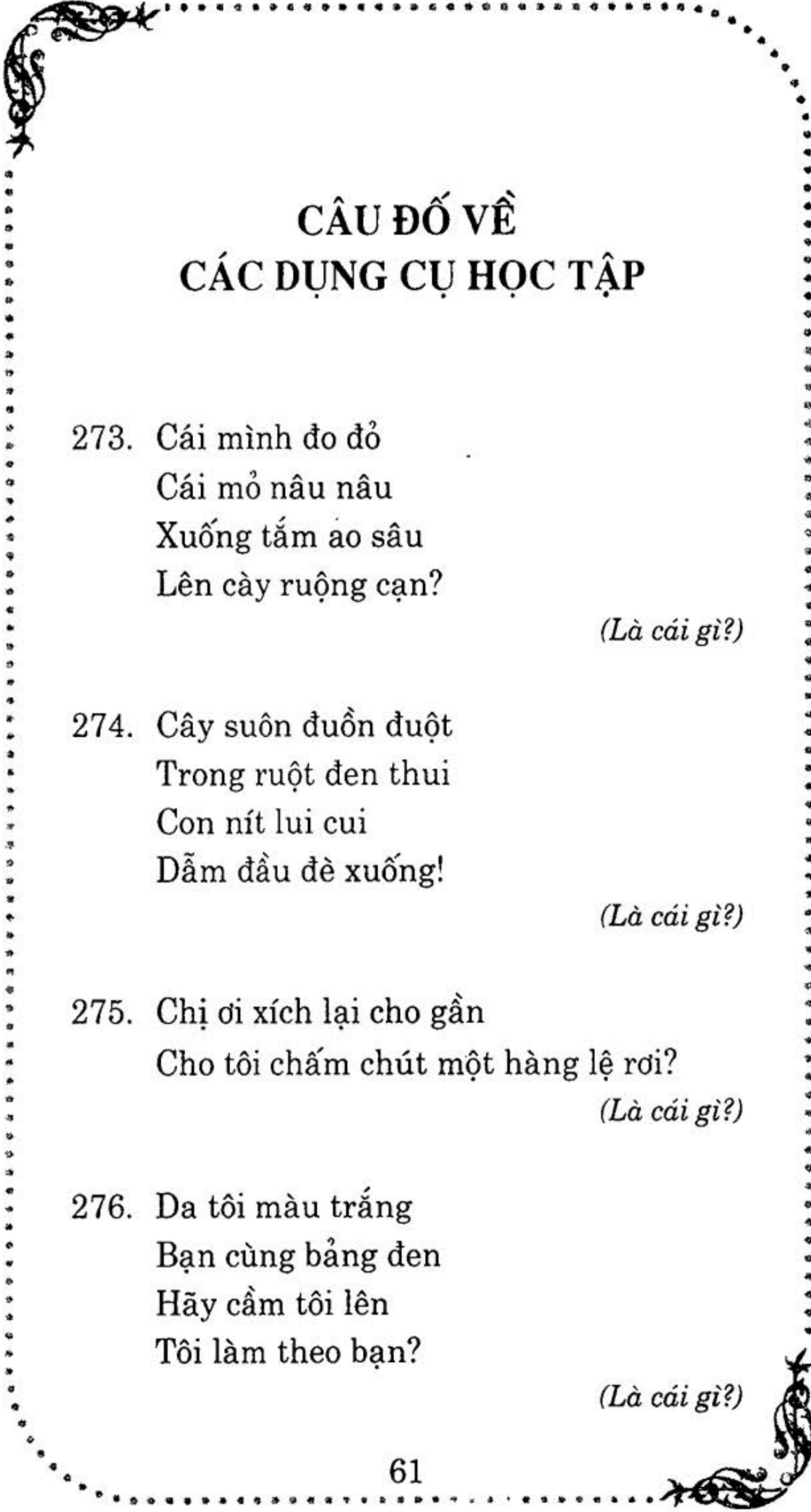
264. "Giang" nào giàu có một miền?  
(Ở đâu?)

265. "Giang" nào yên ổn trọn đời bên nhau?  
(Ở đâu?)

266. "Giang" nào kiên định trước sau một lòng?  
(Ở đâu?)

267. Đố em là một vật gì  
Hai đầu rộng lớn, giữa thì eo thon  
Có sông núi, có biển hồ  
Có kinh đô đóng, có mồ vĩ nhân?  
(Là nơi nào?)

268. Sông nào danh tiếng lẫy lừng  
Ba lần giặc đến, ba lần phơi thây  
Sông nào nổi sóng bạc đầu  
Bao phen cọc gỗ đâm tàu giặc tan?  
*(Là sông gì?)*
269. Không cần dải yếm làm cầu  
Con thuyền quan họ, miếng trầu  
trao duyên?  
*(Là sông gì?)*
270. Sông gì nức tiếng giàu sang?  
Sông gì cư xử trước sau hiền lành?  
*(Là những sông gì?)*
271. Sông nào từ Bắc sang Trung  
Người sơn cước vẫn thường dùng  
chở chuyên  
Năm trăm cây số bao miền  
Về thành ngoan ngoãn, dịu hiền ra khơi?  
*(Là sông gì?)*
272. Núi gì mẹ của Hải Vân  
Đèo cao uốn khúc lượn gần sườn non?  
*(Là núi gì?)*



## CÂU ĐỐ VỀ CÁC DỤNG CỤ HỌC TẬP

273. Cái mình đo đỏ  
Cái mỏ nâu nâu  
Xuống tắm áo sâu  
Lên cày ruộng cạn?

(Là cái gì?)

274. Cây suôn đuồn đuột  
Trong ruột đen thui  
Con nít lui cui  
Dãm đầu đè xuống!

(Là cái gì?)

275. Chị ơi xích lại cho gân  
Cho tôi chấm chút một hàng lệ rơi?

(Là cái gì?)

276. Da tôi màu trắng  
Bạn cùng bảng đen  
Hãy cầm tôi lên  
Tôi làm theo bạn?

(Là cái gì?)

277. Mình bầu, môi miệng nứt hai  
Chỉ có một mắt, chui hoài trong hang?  
(Là cái gì?)
278. Có mặt mà chẳng có đầu  
Bốn chân có đủ, không cần có tay  
Học trò kẻ dở, người hay  
Ai ai cũng phải hàng ngày nhớ em?  
(Là cái gì?)
279. Mười hai tên đựng một hòm  
Thương cho đời chúng hao mòn mãi đi?  
(Là cái gì?)
280. Mẹ tôi thân béo, gáy tròn  
Mẹ tài nhờ có nghìn con tuyệt vời  
Mấy người muốn hiểu mẹ tôi  
Quen biết cả đời mà dễ hiểu đâu?  
(Là cái gì?)
281. Chân vuông, khuôn mặt cũng vuông  
Quanh năm đứng vững, chẳng buồn đi đâu  
Đàn con mấy đứa như nhau  
Đứng vây quanh mẹ, chẳng bao giờ nằm?  
(Là cái gì?)

282. Chẳng đâu, chẳng mắt  
Chân sắt, chân chì  
Đi thẳng chẳng đi  
Xoay tròn một kiếp?

(Là cái gì?)

283. Tính ưa chính xác  
Tấm lòng thẳng ngay  
Giúp trò hàng ngày  
Học hành tấn tới?

(Là cái gì?)

284. Vừa được nghe nhạc  
Vừa được xem phim  
Giúp bao nhiêu việc  
Khi học trò cần?

(Là cái gì?)

285. Đi học lóc cóc theo cùng  
Khi về lại bắt khom lưng công vê?

(Là cái gì?)

286. Mặt em phương trượng chữ điền  
Da em thì trắng, áo đen mặc ngoài  
Lòng em thì có đất trời  
Có câu nhân nghĩa, có lời hiếu trung  
Đến khi quân tử có dùng  
Thì em sẽ ngỏ tấm lòng cho xem?

(Là cái gì?)

287. Đường ngang, ngõ tắt tứ bề  
Ai chưa thuộc nẻo đi về đều xem?

(Là cái gì?)

288. Hai đầu mọc ở hai chân  
Cái chân lại đúng là thân mới kỳ  
Xin bạn một mẫu bút chì  
Mượn bạn ngồi bút cũng vì việc chung?

(Là cái gì?)

289. Mặt cô như trát nhọ nồi  
Lại còn điểm phấn cho người ta trông  
Đàn bà cho tới đàn ông  
Nhìn cô thoả lòng, lau mặt cho cô?

(Là cái gì?)

290. Vừa bằng cuốn sổ xinh xinh  
Tính toán rành rẽ, thông minh tuyệt vời  
Cộng trừ hàng tỉ như chơi  
Luỹ thừa, căn số mấy người cũng thua?  
(*Là cái gì?*)
291. Gốc gác vốn họ nhà cây  
Quê cha, đất tổ, nơi đây màu xanh  
Vì đời hiến cả tấm thân  
Cắt, nghiền, nấu, tẩy, bao lần chẳng lo  
Để nén cuốn vở học trò  
Để thêm bức họa, trang thơ cho đời?  
(*Là cái gì?*)
292. Từ to đến nhỏ tí ti  
Thiên nhiên, vũ trụ, hỏi gì cũng hay  
Mọi điều kim, cổ, Đông, Tây  
Cứ hỏi vật này thông tỏ ngay thôi?  
(*Là cái gì?*)
293. Như trăm hạt nhãn xếp gân  
Để cho các bạn chia, nhán, cộng, trừ?  
(*Là cái gì?*)
294. Vừa bằng một đốt ngón tay  
Day đi day lại, mắt bay hình thù?  
(*Là cái gì?*)

295. Con chim nho nhỏ  
Mỏ nhọn, đuôi dài  
Uống nước hay chui  
Lên bờ hí hoáy?  
*(Là cái gì?)*
296. Đồn rằng chữ thuộc làu làu  
Thư, kinh, sử, truyện - một câu cũng lần  
Chủ nhà mà cách bước chân  
Ai hỏi văn chương, chữ nghĩa, thầy liền  
lặng thính?  
*(Là cái gì?)*
297. Một nhà phân rẽ hai ngăn  
Hai trai, năm gái vách ngăn giữa nhà?  
*(Là cái gì?)*
298. Vật ruộng vuông vức  
Cây lúa xanh đen  
Ai thấy cũng khen  
Khen người khéo cấy?  
*(Là cái gì?)*
299. Ngày ngày vẫn đi học  
Mà chẳng đọc một câu  
Chữ viết thì làu làu  
Gọi tên mà xám xịt?  
*(Là cái gì?)*

300. Nhỏ bé mà giỏi ai bì  
Vì người, đã giúp việc gì cũng xong  
Nêu ý nghĩa, tả hình dung  
Truyền mệnh lệnh, gửi nỗi lòng đi xa  
Mặc dù từ buổi sinh ra  
Không hề có miệng để mà nói năng?  
*(Là cái gì?)*
301. Đầu vuông đuôi vắn như nhau  
Thân chia nhiều đốt rất mau, rất đều  
Tính tình chân thực đáng yêu  
Muốn biết dài ngắn mọi chiều có em.  
*(Là cái gì?)*
302. Thân dài thượt  
Ruột thẳng băng  
Khi thịt bị cắt khỏi chân  
Thì ruột lòi dần, vẫn thẳng như xưa.  
*(Là cái gì?)*
303. Cái gì lòng trắng như bông  
Áo thì đủ sắc tím, hồng, vàng, xanh  
Bạn thân của giới học hành  
Giúp người công toại danh thành bấy nay.  
*(Là cái gì?)*

304. Một lời nước nước non non  
Theo người nho sĩ gầy mòn tâm thân  
(*Là cái gì?*)
305. Thân tôi tí xíu nhỏ nhoi  
Giúp cậu trò khó miệt mài sử kinh.  
(*Là cái gì?*)
306. Có cuống mà chẳng có dây  
Khen cho quân tử khéo xây lâu hàng  
Không vợ mà lại có chồng lạ thay!  
(*Là cái gì?*)
307. Anh mặt đen, anh da trắng  
Anh mình mỏng, anh nhọn đầu  
Khác nhau mà rất là thân  
Khi đi, khi ở, chẳng bao giờ rời?  
(*Là cái gì?*)
308. Cày trên ruộng trắng phau phau  
Khát xuống uống nước giếng sâu  
đen ngòm?  
(*Là cái gì?*)
309. Cây gì không lá không cành  
Làm nên tím, làm nên xanh mỗi ngày  
Mến yêu nên cứ cầm tay  
Từ già đến trẻ thơ ngây đều dùng?  
(*Là cái gì?*)

310. Có đôi cánh, chẳng hề bay  
Rộng giang như một đôi tay mẹ hiền  
Tháng ngày nhiệm vụ không quên  
Đón đón em tới luyện rèn lớn khôn?  
*(Là cái gì?)*
311. Nghe tên tưởng ở biển khơi  
Thực ra lại ở ngay nơi rất gần  
Dẫu rằng đen, đỏ, tím, xanh...  
Cũng đều vì sự học hành của ta?  
*(Là cái gì?)*
312. Một chân bằng sắt  
Một chân bằng chì  
Chân sắt đứng ì  
Chân chì chạy lượn?  
*(Là cái gì?)*
313. Da trắng muốt  
Ruột trắng tinh  
Bạn với học sinh  
Thích cọ đầu vào bảng?  
*(Là cái gì?)*
314. Cũng gáy, cũng ruột đàng hoàng  
Cổ kim nhân loại thế gian đều cần?  
*(Là cái gì?)*

315. Nghỉ hè, trường lớp vắng teo  
Nhớ bạn dành ngủ, chẳng theo được về  
Khai trường, thì lại vui ghê  
Mới bừng tỉnh dậy theo nghề như xưa  
Tiếng vang như sấm sớm trưa  
Nhắc khi học tập, nghỉ trưa đúng giờ?

(Là cái gì?)

316. Chỗ nào bầy trẻ ra vào  
Tiếng cười, tiếng nói ôn ào mà vui?

(Là cái gì?)

317. Không phải bò, không phải trâu  
Uống nước ao sâu, lên cày ruộng cạn?

(Là cái gì?)

318. Bốn bên vuông vức  
Thẳng mực ngay hàng?

(Là cái gì?)

319. Bằng cái ống lươn  
Nuốt cả thuyền buồm  
Nuốt cả ca nô  
Nuốt sông, nuốt bể, nuốt hồ  
Nuốt ba trái núi không no miệng này?

(Là cái gì?)

320. Muốn đậm thì mút  
Muốn dài thì gọt,  
Cứng quá là hư,  
Mềm cũng không tốt.

(Là cái gì?)

321. Anh kia đâu bé lưng dài,  
Thương anh ngay thẳng có tài hay lăn,  
Hay làm mà chẳng hay ăn,  
Ai đem cây nhọn vạch trần bên hông?

(Là gì?)

322. Mình dài ba tấc  
Bịt đốc một đầu  
Tuột mao lòi râu  
Tính hay ngâm hồ lam thuỷ  
Con nhà tính khí thấy trăng thì ưa.

(Là cái gì?)

323. Người sao tính nết lạ lùng,  
Lúc da em đỏ, khi lòng đầy vơi,  
Quan liêu bậc nhất trên đời,  
Chỉ ngồi bàn giấy, không rời đi đâu.

(Là cái gì?)

324. Em dâng mình cho nước đầy vơi  
Người thay đen đổi trắng,  
Em cũng ngán cho đời những trắng  
và đen.  
*(Là cái gì?)*
325. Thân em vừa trắng lại vừa tròn,  
Bước đi mỗi bước mõi mòn gót chân.  
*(Là gì?)*
326. Hai đầu mọc ở hai chân.  
Cái chân cũng chính là thân mới kì.  
Xin em một mẫu bút chì,  
Muốn anh ngồi bút cũng vì việc chung.  
*(Là cái gì?)*
327. Mặt em đen lấm đi thôi  
Nhờ anh lấy phấn mà bôi cho cùng.  
*(Là cái gì?)*

## CÂU ĐỐ VỀ CÁC DANH NHÂN

328. Nằm sấp một ngày, roi để đít  
Tỏ lòng con hiếu biết ăn năn?

(Là ai?)

329. Ai từng làm chủ biển sông  
Năm mươi tàu khách lưu thông  
khắp miền  
Tự mình đóng lớn tàu thuyền  
"Giang hải lâm thuyền Bạch Thái công ty"?

(Là ai?)

330. Ai người yêu nước thiết tha  
Luôn mong công nghiệp nước nhà  
chấn hưng  
Tên cùng sông núi tên chung  
Nghề sơn nổi tiếng khắp vùng từ xưa?

(Là ai?)

331. Tám năm chưa khôi phạm trường quy  
Chẳng "quẳng bút lông đi, viết bút chì"  
Tiếng cười sắc nhọn như dao kiếm  
Thơ Nôm thâm thuý ít ai bì?  
*(Là ai?)*
332. Xưa kia trong "bước đường cùng"  
"Tranh tối tranh sáng" một vùng  
nhân gian  
Đoạ đầy cái "Kiếp hồng nhan"  
Cô chiêu "Lá ngọc cành vàng" cũng đau  
Nhà văn hiện thực Xuân Cầu  
Tiếng cười sâu sắc có đau, có buồn?  
*(Là ai?)*
333. Xưa "Sở - phi - năng có một thầy"  
Cái tên thì béo, người thì gầy  
Ngày trước lội quen "Dòng nước ngược"  
"Cầm bút chiến đấu" về sau này?  
*(Là ai?)*
334. "Giá từng thước đất" ông cha  
Ai lùi một tấc áy là tội nhân  
"Sáng hôm nay" đã đầu quân  
"Tháng năm ra trận" bước chân lên đường

"Ngọn đèn đứng gác" đêm trường  
"Lá nguy trang" đọng hơi sương lung đèo  
Bên người "Đồng chí" thân yêu  
Âm vang đầu súng trăng treo tiếng hò  
Sẵn đôi trang giấy học trò  
"Lá thư gửi mẹ" đừng lo lòng già  
Thư nhà mong mỏi thiết tha  
Đợi chờ khúc khải hoàn ca "Ngày về"?  
*(Là ai?)*

335. Tích xưa "Hội nghị Diên Hồng"  
Chiến công anh hùng trên  
"Bạch Đằng giang"  
Nay "Xếp bút nghiên" lên đàng  
Cả nước rộn ràng "Tiếng gọi thanh niên"  
"Tuổi hai mươi" khắp ba miền  
Xông ra trận tiền diệt lũ xâm lăng  
Phát cờ "Giải phóng miền Nam"  
Ca khúc khải hoàn thống nhất non sông?  
*(Là ai?)*

336. Một chiều lặng ngắm "Suối mơ"  
Nhớ "Đàn chim Việt" xa mờ "Thiên Thai"  
"Cung đàn xưa" vắng đầu dây  
"Buồn tàn thu" tiếng sáo bài "Trương Chi"

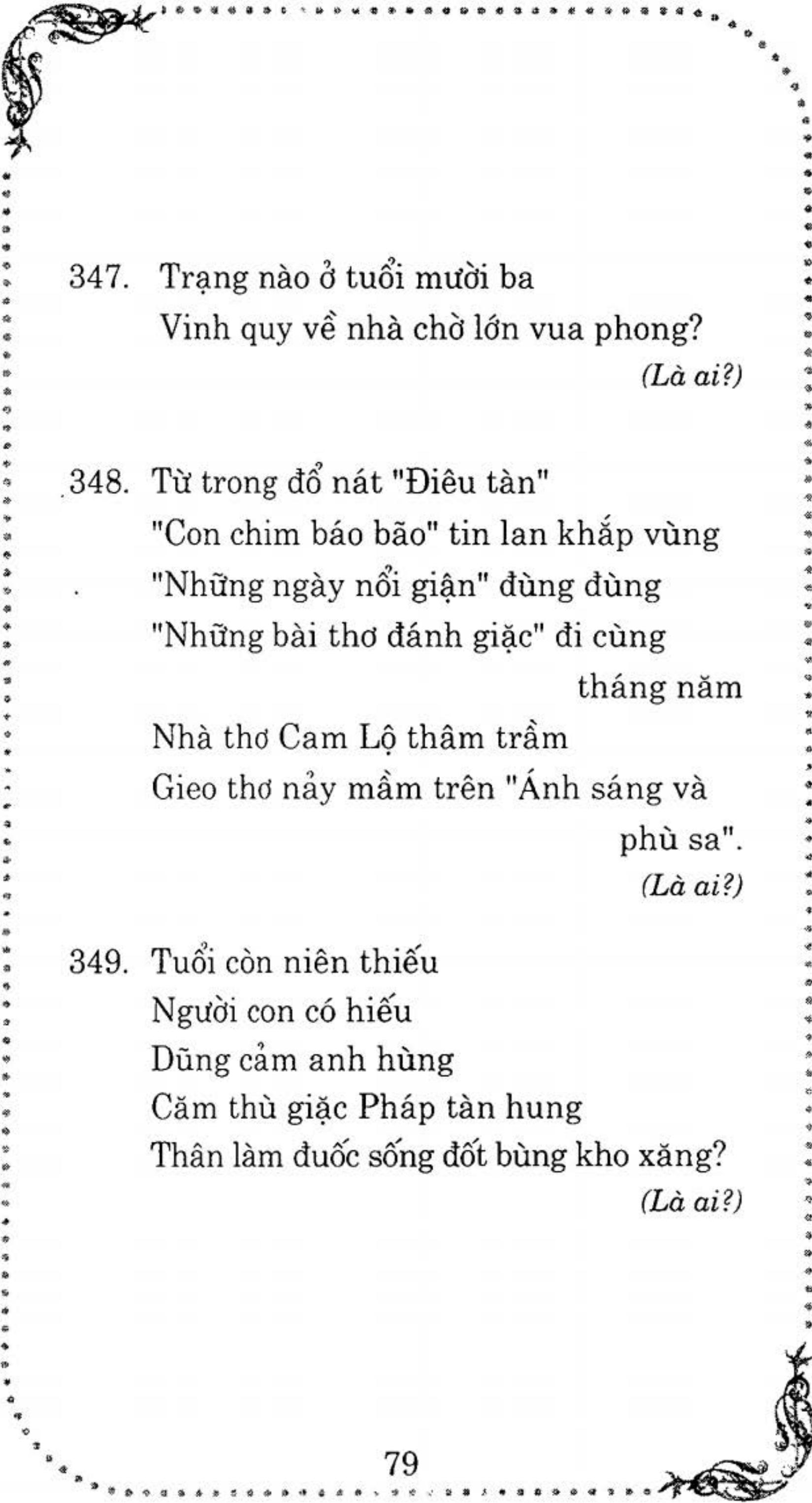
Nhớ "Làng tôi" buối chiều hè  
"Tiến về Hà Nội" nhớ về "Bắc Sơn"  
"Sông Lô" dậy sóng căm hờn  
"Gò Đống Đa" chứng tích còn đâu đây  
"Ngày mùa" lúa mẩy bông xây  
"Thăng Long hành khúc" ca say lòng người  
"Mùa xuân đầu tiên" đến rồi  
Cả nước vang lời, khúc "Tiến quân ca".  
(Là ai?)

337. Nhà thơ núi Tản sông Đà  
Lời "Thê non nước" luôn da diết hồn  
"Như chim hoạ mi trong lồng"  
"Giác mộng lớn, giác mộng con" canh tàn  
"Hầu trời" kể chuyện thế gian  
Được nghe "Trời mắng" đã gàn lại ngông  
Cảnh "Đời đáng chán" hay không  
"Cánh bèo" trôi dạt bến sông vật vờ  
Bạn cùng bầu rượu túi thơ  
"Muốn làm thằng Cuội" ở nhờ cung trăng?  
(Là ai?)

338. Xã hội tối như "Tắt đèn"  
Dù mang "Lều chõng" chẳng nêu trò gì  
"Việc làng" phong hoá suy vi  
"Dao cầu thuyền tán" lang thi hại dân?  
(Là ai?)

339. "Làm đĩ", "Kỹ nghệ lấy Tây"  
 "Lục xì" trộn kiếp "Cơm thầy cơm cô"  
 "Võ đê" làm trận lụt to  
 Ước mơ "Số đỏ" ám no xa vời  
 Khắp nơi là "Cạm bẫy người"  
 Mong cơn "Giông tố" cho đời đổi thay?  
 (Là ai?)
340. Từ "Chiều" hôm ấy ra đi  
 Giang hồ tứ chiếng, ba kỳ dấn thân  
 "Chân trời cũ" đã xa dần  
 Nhớ về "Đi vắng" thanh bần bơ vơ  
 Bạn cùng sông nước bến bờ  
 "Hoa xuân đất Việt" nên thơ dịu hiền  
 Cầm tay "Cô gái Bình Xuyên"  
 Viết câu chuyện mới "Chị Yên" tặng người  
 Bút danh tên thật buồn cười  
 Nghe như keo dán cuộc đời nhà văn?  
 (Là ai?)
341. Con người giản dị thuỷ chung  
 Hai lần danh hiệu anh hùng quốc gia  
 Nông trường trại giống là nhà  
 Nuôi trâu, bò sữa thiết tha yêu nghề  
 Đôi quê Quảng Ngãi, Ba Vì  
 Tuổi "xưa nay hiếm" vẫn mê trâu bò?  
 (Là ai?)

342. Câu chuyện tên tù khổ sai  
Con người khốn khổ, đa tài gian truân  
Cuối đời trở lại thánh nhân  
Văn hào nổi tiếng xa gần là ai?  
(Là ai?)
343. Lão keo kiệt nhất trần đời  
Bất nhân, thất đức, con người nổi danh  
Đồng tiền đẫm máu hôi tanh  
Một pho kiệt tác điển hình là ai  
Nhà văn đã dựng nên con người này?  
(Là ai?)
344. Trạng gì quê đất Trung Am  
Bạch Vân Cư sĩ lấy làm hiệu riêng?  
(Là ai?)
345. Trạng Bùng chính thực là ai  
Giỏi văn kiêm võ lại tài ngoại giao?  
(Là ai?)
346. Trạng Lường văn toán đa tài  
Sái phu thi hội là ai, Lê TriỀu?  
(Là ai?)



347. Trạng nào ở tuổi mười ba  
Vinh quy về nhà chờ lớn vua phong?  
(Là ai?)

349. Tuổi còn niên thiếu  
Người con có hiếu  
Dũng cảm anh hùng  
Cầm thù giặc Pháp tàn hung  
Thân làm đuốc sống đốt bùng kho xăng?  
*(Là ai?)*

350. Từ ngày "Lỡ bước sang ngang"  
"Tâm hôn tôi" đã mênh mang "Mây Tân"  
Nhớ nhung hoài "Hương cố nhân"  
"Mười hai bến nước" dần dần xa xăm  
"Thư gửi người vợ miền Nam"  
"Đêm sao sáng" bóng giai nhân hiện về?  
(Là ai?)
351. Trạng gì nổi tiếng khôi hài  
Chúa, vua, thần, Phật chịu tài, thua cay?  
(Là ai?)
352. Trạng gì chẳng đỡ chẳng quan  
Tên kêu eng éc dân gian phục tài?  
(Là ai?)
353. Việt Nam muôn năm!  
Hồ Chí Minh muôn năm!  
Người anh hùng đất Quảng Nam  
Trên trường bắn vẫn hiên ngang chống thù?  
(Là ai?)

354. Anh hùng chiến dịch Đông Khê  
Chặt tay mình để tiện bề tiến công?  
(Là ai?)
355. Miền Nam có nữ anh hùng  
Bụng mang dạ chửa cùng chồng  
đấu tranh?  
(Là ai?)
356. Dũng sĩ chiến dịch Điện Biên  
Lấy thân chèn pháo xưng tên anh hùng?  
(Là ai?)
357. Quảng Bình có mẹ anh hùng  
Dưới bom đạn Mỹ, qua sông đưa đò  
Thân mình mẹ chẳng có lo  
Một lòng góp sức diệt thù ngoại xâm?  
(Là ai?)
358. Sớm bước vào "Nghề thơ cưa"  
"Những ngày thơ ấu" năm xưa đói nghèo  
Cũng vì cuộc sống gieo neo  
"Hai dòng sữa cạn" đói meo gầy mòn

Sóng đời "Bỉ vỏ" héo hon  
"Trong vực thẳm", "Những đứa con" ra đời  
"Thời kỳ đen tối" qua rồi  
Thực dân phong kiến trút hơi thở tàn  
"Sóng gầm" sét nổ àm vang  
"Cơn bão đã đến" xóm làng đứng lên?

(Là ai?)

359. "Sóng mòn" cái kiếp "Đời thừa"  
"Ở rừng", "Đôi mắt" đã mờ thiếu ăn  
"Chí Phèo", "Lão Hạc" với dần  
"Nửa đêm trăng sáng", "Điếc văn"  
hai người?  
(Là ai?)

360. Tuổi xanh khí phách anh hùng  
Với dân, với nước hiếu trung vẹn toàn  
Cô gái Đất Đỏ miền Nam  
Đã làm giặc Pháp kinh hoàng là ai?  
(Là ai?)

361. Văn chương như thánh, như thần  
Dụng cờ khởi nghĩa vì dân quên mình?  
(Là ai?)

362. Đố ai Yên Thế hùm thiêng  
Phất cờ khởi nghĩa ở miền Lạng Giang  
Khi mai phục, lúc trá hàng  
Làm quân cướp nước hoang mang  
điên đầu?  
(*Là ai?*)
363. Đố ai nêu lá quốc kỳ  
Mê Linh đất cũ còn ghi muôn đời  
Yếm, khăn đội đá vá trời  
Giặc Tô mất vía, rụng rời thoát thân?  
(*Là ai?*)
364. Đố ai cung khách quần thoa  
Đạp luồng sóng dữ, đuổi quân giặc thù?  
Cửu Chân nức tiếng ngàn thu  
Vì dân quyết phá ngực tù lầm than?  
(*Là ai?*)
365. Vua nào mặt sắt đen sì?  
Vua nào trong thuở hàn vi ở chùa?  
(*Là ai?*)
366. Vũ Quang ai đã phất cờ?  
Bình Tây sát tả, bây giờ nhớ ai?  
(*Là ai?*)

367. Vì nhà, vì nước giao tranh  
Thanh gươm, yên ngựa, phá thành,  
đốc quân  
Sa cơ nào quản tấm thân  
Mặc voi giày xéo, chết gần chồng con?  
(Là ai?)
368. Đố ai nổi sóng sông Rừng  
Đã vui Hàm Tử lại mừng Chương Dương  
Vân Đồn cướp sạch binh lương  
Nồi bàng mai phục, chặn đường giặc lui?  
(Là ai?)
369. Đố ai trên Bạch Đằng Giang  
Làm cho cọc nhọn dọc ngang sáng ngời  
Phá quân Nam Hán rơi bời  
Gươm thần độc lập, giữa trời vung lên?  
(Là ai?)
370. Vua nào tám tuổi lên ngôi  
Dẫu còn nhỏ bé mà người thông minh  
Ngai vàng hưu vị nào vinh  
Vì dân, trốn khỏi hoàng thành giữa đêm?  
(Là ai?)

371. Vua nào thuở bé chăn trâu  
Trường Yên một ngọn cờ lau tập tành  
Sứ quân dẹp loạn phân tranh  
Dựng nền thống nhất sử xanh còn truyền?  
(Là ai?)
372. Tước vương đất Bắc nào thèm  
Mà quân xâm lược hòng đem dụ người  
Dù quý Nam vẫn vui cười  
Đền ơn Tổ quốc thoả đời làm trai?  
(Là ai?)
373. Bao phen khóc lóc theo cha  
Rồi đem nợ nước, tình nhà ra cân  
Núi Lam tìm giúp minh quân  
Bình Ngô đại cáo, bút thần ra tay?  
(Là ai?)
374. Trạng nguyên nhanh trí ai bì  
Đã từng ứng đối khi đi sứ Tàu  
Một đời trong sạch trước sau  
Tiền vô chủ, quyết vào châu nộp kho?  
(Là ai?)

375. Đố ai gian khổ chẳng lùi  
Chí Linh mấy lượt ném mùi đắng cay  
Mười năm Bình Định ra tay  
Thành Đông Quan, mất vía bầy  
Vương Thông?  
(Là ai?)
376. Đố ai giải phóng Thăng Long  
Nửa đêm trừ tịch, quyết lòng tiến binh  
Đống Đa, sông Nhĩ, vươn mình  
Giặc Thanh vỡ mộng cường chinh tơi bời?  
(Là ai?)
377. Đố ai đánh trống phát cờ  
Giữ thành Hà Nội trong giờ nguy nan  
Rồi khi trúc chẻ, ngói tan  
Mượn dây oan nghiệt, giải oan anh hùng?  
(Là ai?)
378. Đố ai qua Nhật, sang Tàu  
Soạn thành huyết lệ lưu cầu tân thư  
Hô hào vận động Đông Du  
Kết đoàn cùng với sĩ phu khắp miền?  
(Là ai?)

379. Ai người mang đỗ, ngô về  
Dạy dân cày cây lên mùa vàng tươi?  
(Là ai?)
380. Ai người mặc đổi áo vua  
Cầm quân ra trận đánh lửa giặc Minh  
Vì đại nghĩa, phải hy sinh  
Tấm gương trung nghĩa, hiển vinh  
đời đời?  
(Là ai?)
381. Bậc anh hùng tài không đợi tuổi  
Sáu chữ cờ rong ruổi khắp nơi  
Đánh cho quân giặc rơi bời  
Chương Dương, Hàm Tử rạng ngời  
chiến công?  
(Là ai?)
382. Dâng vua những bản điêu Trần  
Mong cho nước mạnh, toàn dân  
mạnh giàu  
Triều đình thủ cựu hay đâu  
Đã làm điêu đứng, thảm sâu Việt Nam?  
(Là ai?)

383. Cuộc đời như đám phù vân  
Biết bao vinh nhục cũng ngàn áy thôi  
Thăng thăng, giáng giáng, mặc đời  
Một vùng Sơn Hải, đôi lời thi ca?  
(Là ai?)
384. Tuổi già nhưng sức chẳng già  
Vung gươm Bắc tiến, quân nhà Tống tan  
Xuôi Nam, Chiêm quốc kinh hoàng  
Thờ thần một áng, lời vàng còn ghi?  
(Là ai?)
385. Ai là kẻ hôn quân bạo ngược  
Cố giết anh để được làm vua  
Ngày đêm mở tiệc say sưa  
Đứng, ngồi chẳng được, nằm bữa  
trên ngai?  
(Là ai?)
386. Ai mài gươm dưới trăng tà  
Quốc thù chưa trả, đầu đà điểm sương  
Một lần giết hụt giặc Trương  
Về sau bị bắt, nửa đường quyên sinh?  
(Là ai?)

387. Vua nào đã bốn ngàn năm  
Vân ghi công đức, toàn dân phụng thờ?  
(Là ai?)
388. Ai không bỏ nghĩa tham vàng?  
Và ai nhóm lửa, đốt than đợi chờ?  
(Là ai?)
389. Đố ai giúp Bắc Bình Vương  
Kéo quân ra chiếm miếu đường  
Thăng Long  
Làm cho Trịnh Khải đào vong  
Vua Lê đẹp ý nhưng không đoái hoài?  
(Là ai?)
390. Đố ai khởi nghĩa không thành?  
Lâm Thao tử tiết cho đành chí trai.  
Và ai lên đoạn đầu dài?  
Cho trời Yên Bái u hoài đau thương?  
(Là ai?)
391. Đố ai khởi nghĩa Thái Nguyên  
Giữa nơi doanh trại, cướp quyền chỉ huy  
Pháo sơn gấp bước gian nguy  
Ngang nhiên tuẫn tiết chỉ vì non sông?  
(Là ai?)

392. Đố ai trung liệt sáng ngời  
Đã không khuất phục bọn người  
ngoại dương  
Xé đồ băng bó vết thương  
Nhịn ăn mà chết, chọn đường tự do?  
*(Là ai?)*

393. Hỏi ai thề trước mặt vua  
Đầu thần chưa rụng thì chưa nên hàng  
Một lời quyết chiếu hô vang  
Phá quân Mông Cổ, chặn đường xâm lăng?  
*(Là ai?)*

394. Một võ tướng, một văn quan  
Bị vây thà chết không hàng mới trung  
Bình thuốc độc, ngọn lửa hồng  
Thành xưa ghi dấu anh hùng còn đây?  
*(Là ai?)*

395. Muốn cho nước mạnh, dân giàu  
Tâu vua xin chém bảy đầu một dân  
Mũ cao áo rộng không cần  
Lui về ẩn chốn sơn lâm một mình?  
*(Là ai?)*

396. Người Hà Tĩnh, mặt đen như mực  
Từng chiêu binh ra sức chống Tàu  
Nghệ An chiếm được buối đầu  
Tấm gương trung dũng đời sau còn truyền?  
(Là ai?)
397. Ông trạng nào mới mười hai tuổi  
Bị cho về học hỏi ít năm  
Sứ Tàu sau đó sang thăm  
Lại ra đối đáp, khó khăn chẳng từ?  
(Là ai?)
398. Hỏi ai là tiểu anh hùng  
Vua ban ngựa sắt, roi đồng tiến quân  
Sau khi toàn thắng giặc Ân  
Sóc Sơn rời bỏ cõi trần lên tiên?  
(Là ai?)
399. Làng Nguyệt Úc có một người  
Khai Xuyên tên cử, hiệu thi Hạnh Am  
Đang làm tri huyện bỏ quan  
Lục niên ẩn tích dạy đàn học sinh  
Giúp mưu Nguyễn Huệ Bắc Bình  
Đố ai biết được tiên sinh tên gì?  
(Là ai?)

400. Một lòng giữ đúng chiếu vua  
Tiền muôn bạc triệu cũng thua gan vàng  
Giữ tròn liêm chính, trung can  
Phò vua, giúp nước chiêu an trong ngoài?  
(Là ai?)
401. Một phen quét sạch quân Đường  
Nỗi danh Bố Cái Đại Vương thuở nào  
Tiếc thay mệnh bạc, tài cao  
Giang san đành phải rơi vào ngoại bang?  
(Là ai?)



## CÂU ĐỐ CHỮ NGHĨA

402. Ban đêm lấp lánh giữa trời  
Có màu, có sắc nên rơi xuống trần  
Thành chim nhí nhảnh đôi chân  
Lúu lo tiếng hót góp phần vui tươi?

(Chữ gì?)

403. Bà già thì thích  
Con nít không ưa  
Mắt huyền, con vật cày bừa cho ta  
Thiếu đầu là của ông già  
Bay mũ thành thú dân ta ăn nhiều?

(Chữ gì?)

404. Nửa trên là kẻ ăn chay  
Nửa dưới là một trái cây rõ ràng?

(Chữ gì?)

405. Cái chi làm bạn với bình  
Nặng vào có thể vẽ hình người ta  
Hồi thành cháy cửa cháy nhà  
Thêm huyền thì hết khi mà giận nhau?

(Chữ gì?)

406. Bình minh tôi hót tôi ca  
Thêm huyền thành chỉ phong ba dập vùi?  
(Chữ gì?)

407. Em là màu của lá non  
Bỏ đâu đi sẽ lớn khôn nhất nhà  
Chia đôi nửa dưới lia ra  
Nửa trên còn lại chẳng là gần nhau?  
(Chữ gì?)

408. Em là hai lá trong người  
Khi thời xẹp xuống, khi thời phồng lên  
Từ khi mất đứt nửa trên  
Thành một thứ quả không nên ăn nhiều?  
(Chữ gì?)

409. Mang tên một giống trái chua  
Thêm huyền là món mọi nhà chấm xôi  
Nặng thành người đẻ ra tôi  
Thêm "O, huyền" nữa, chuột thời  
tránh xa?  
(Chữ gì?)



414. Thân em do đất mà thành  
Không huyền một cặp rành rành thiếu chi  
Khi mà bỏ cái nón đi  
Sắc vào, thì bụng có gì nữa đâu?  
*(Chữ gì?)*
415. Là dân thiểu số Việt Nam  
Bỏ nón thành vật nhát gan tai dài  
Nặng vào, sống mãi, không sai  
Huyền trên là để ra ngoài, chữ chi?  
*(Chữ gì?)*
416. Chữ chi vì nước hết lòng  
Huyền vào thành ý chất chồng lên nhau  
Sắc thêm là đúng làm sao  
Thay ngã thì hoá lõm vào khá sâu?  
*(Chữ gì?)*
417. Lốc cốc, lốc cốc, tôi kêu  
Làng trên xã dưới, thảy đều nghe tôi  
Có em theo ở đằng đuôi  
Là mồm giống thú thường nuôi trong nhà?  
*(Chữ gì?)*

418. Rõ ràng một nửa là "đường"  
Dai như kẹo kéo, dẻo đường kẹo nha  
Đen như bánh mật chǎng ngoa  
Thế nhưng độc lăm, ai mà dám ăn?  
(Chữ gì?)
419. Em sinh ra bầu trời  
Bỏ đâu em hoá chốn nuôi cá, bèo  
Thêm sắc bạn với cánh diều  
Ngân nga em hát bao chiều thu sang?  
(Chữ gì?)
420. Bốn chữ Bác dạy cho đời  
Phàm đã làm người ai cũng nên theo  
Trẻ già, giàu có, đói nghèo  
Làm được như vậy át nhiều niềm vui?  
(Chữ gì?)
421. Vốn nguyên có nghĩa là trời  
Dấu huyền là cửa người đời đi tu  
Dấu hỏi đi liền với thô  
Nặng là giúp đỡ thân cô tật nguyên?  
(Chữ gì?)

422. Để nguyên làm áo mùa đông  
Có huyền là để nhạc công hành nghề  
Thêm quả tạ, nổ rất ghê  
Diệt thù súng bắn bốn bề lửa vây?  
*(Chữ gì?)*
423. Để nguyên hoà trong nước  
Thêm huyền, đóm cháy rồi  
Có sắc thì ôi thôi  
Nói trên trời dưới biển?  
*(Chữ gì?)*
424. Để nguyên thân với bầu trời  
Cắt đầu, thân với miệng môi con người  
Thêm sắc màu của mây trời  
Nhớn nhớ trong nắng thu tươi sắc vàng?  
*(Chữ gì?)*
425. Để nguyên nhắc bạn học, chơi  
Đến khi mất sắc theo đuôi mắt hiền  
Lạ thay khi đã thêm huyền  
Trùng trùng cây mọc mọi miền nước non?  
*(Chữ gì?)*

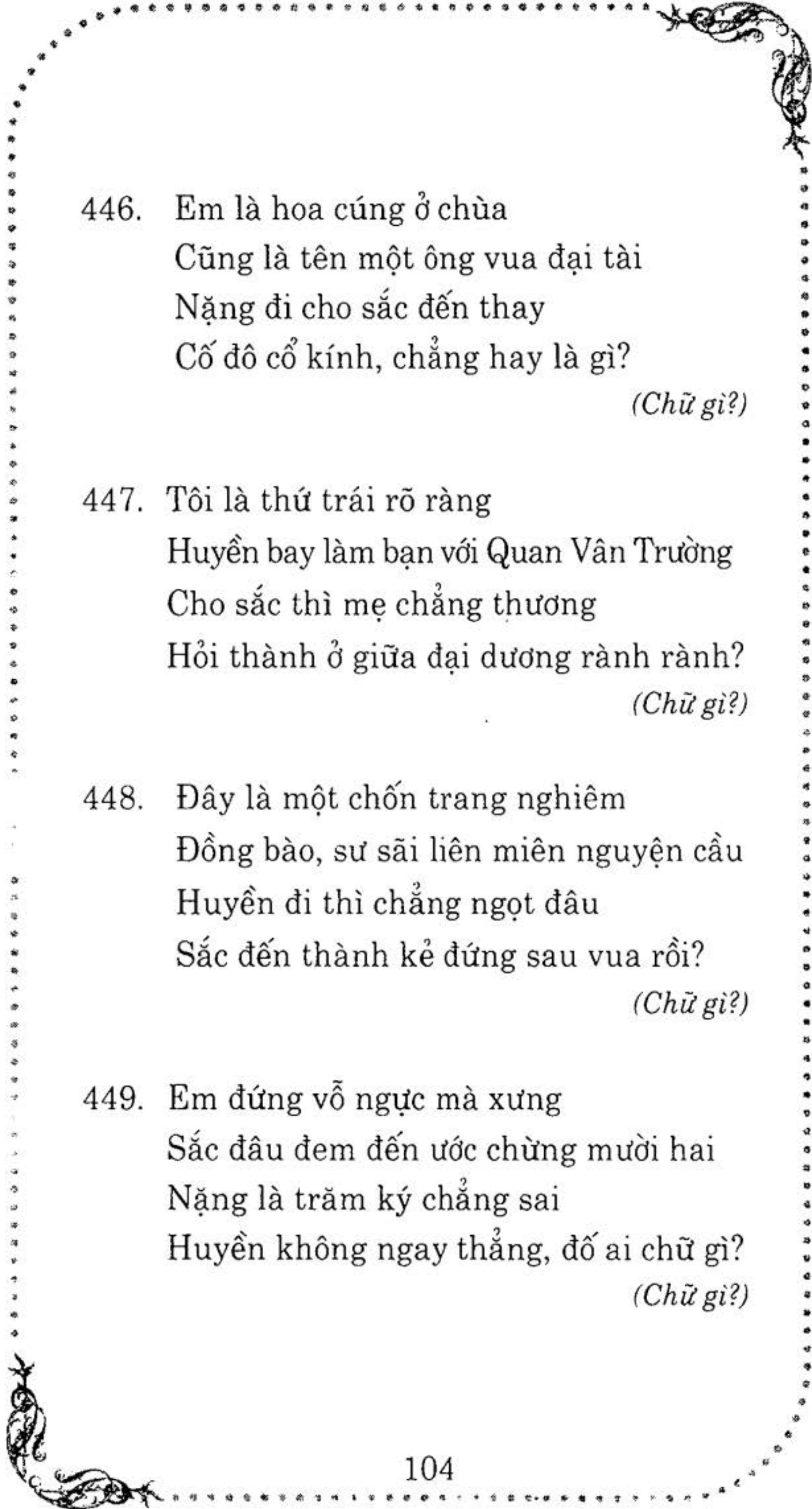
426. Để nguyên chẳng có ai gần  
Sắc vào bõng hoá người thân trong nhà  
Nặng thay giúp ích cho ta  
Có cây để cây đồng xa, ruộng gần?  
(Chữ gì?)
427. Để nguyên là cái lưới ao  
Huyền đi nặng đến ai nào chẳng yêu  
Hỏi vào chua biết bao nhiêu  
Xáo cây vắng nó xem chiều khó ngon?  
(Chữ gì?)
428. Bỏ đuôi bé thích bé vui  
Để nguyên tới lớp bạn tôi chẳng rời  
Bỏ đầu là bé nhất rồi  
Cả nhà ai cũng hết lời thương yêu?  
(Chữ gì?)
429. Để nguyên, khuyên gắng sức  
Mất mū chẳng mất gì  
Khi huyền vào thay sắc  
Vù cất cánh bay đi?  
(Chữ gì?)

430. Tôi là con vật đồng xanh  
Giúp người làm ruộng quẩn quanh cấy cày  
Nửa mình trên chặt thảng tay  
Một châu xuất hiện ở ngay bản đồ?  
(Chữ gì?)
431. Mắt em hớn hở suốt ngày  
Thêm huyền, giấu mặt, giấu mày nơi đâu  
Rụng đuôi mà mất cả đầu  
Thì thành sấm động hay tàu bay kêu?  
(Chữ gì?)
432. Để nguyên là cả một nhà  
Sắc vào cảm thấy như là đông sang  
Hồi thành xảo trá, đồ gian  
Huyền thêm, chừng đã xuân tàn còn chi?  
(Chữ gì?)
433. Giữ nguyên thì để mà ăn  
Điểm trang thêm sắc sè cần cho bay  
Có huyền là nhánh của cây  
Thêm hỏi, vẻ đẹp núi mây sông hồ?  
(Chữ gì?)

434. Có nặng phải đeo kính vào  
Để nguyên, trọng lượng khi nào muốn đo  
Thêm huyền chịu khó chăm lo  
Có hỏi, đi với "thận" cho chu toàn?  
*(Chữ gì?)*
435. Mang danh đồ đệ Đường Tăng  
Là con vật quý ta hằng chăn nuôi  
Khi hết nặng, mất đầu rồi  
Nhắc ta biết nhớ công người giúp ta?  
*(Chữ gì?)*
436. Vốn sinh ra để nuôi heo  
Sắc rơi hoá trái quý yêu ngọt ngào  
Mất đuôi chuyên sống ao hồ  
Biết bơi, biết nhảy, biết bao nhiêu loài?  
*(Chữ gì?)*
437. Tôi là bạn của nho, cam  
Bỏ "tê" may cắt đem làm không sai  
Nếu tôi bỏ cái đuôi ngoài  
Thì thành ngay chục mươi hai chữ gì?  
*(Chữ gì?)*

438. Vốn em không đứng thẳng người  
Bỏ đuôi, đứng mực từ thời xa xưa  
Đến khi em chẳng có ngờ  
Thành nơi bóng mát, đợi chờ trăng lên?  
(Chữ gì?)
439. Em là thứ bánh thường dùng  
Ngã vào, mưa gió đúng đùng đùng nổi lên  
Bây giờ bỏ ngã, sắc thêm  
Người người khiếp sợ là tên con gì  
Thêm huyền em hoá vật chi  
Mà người thợ mộc đôi khi thường dùng?  
(Chữ gì?)
440. Có huyền, sao nặng thế này  
Bỏ huyền thêm hỏi, dùng may áo quần  
Giúp cha giúp mẹ đỡ đần  
Vì thêm nặng, phải lanh phẫn trông em?  
(Chữ gì?)
441. Để nguyên em đã già đâu  
Sắc đội lên đầu, che nắng che mưa  
Bỏ đuôi bỏ sắc vì thừa  
Thành ra bụng cúc lúc vừa ăn xong?  
(Chữ gì?)

442. Không huyền, hạt nhỏ mà cay  
Có huyền, vác búa đi ngay vào rừng?  
(Chữ gì?)
443. Con gì nuôi để giữ nhà  
Nếu đem bỏ sắc nghĩa là biếu ngay  
Thêm huyền là loại gỗ dày  
Dùng đóng bàn ghế để bày ngồi chơi?  
(Chữ gì?)
444. Không huyền là một vật dài  
Binh khí chắc chắn, dùng hoài chẳng sao  
Thêm huyền thành một cù lao  
Nối giữa sông lớn, càng cao, càng dày?  
(Chữ gì?)
445. Tao nhân mặc khách ngâm nga  
Hỏi thêm là sự hít ra, hít vào  
Muốn thành tay búa, tay bào  
Tay đục tay giũa nặng vào, khó chi?  
(Chữ gì?)



446. Em là hoa cúng ở chùa  
Cũng là tên một ông vua đại tài  
Nặng đi cho sắc đến thay  
Cố đô cổ kính, chẳng hay là gì?

(Chữ gi?)

447. Tôi là thứ trái rõ ràng  
Huyền bay làm bạn với Quan Vân Trường  
Cho sắc thì mẹ chẳng thương  
Hỏi thành ở giữa đai dương rành ràng?

(Chữ gi?)

448. Đây là một chốn trang nghiêm  
Đồng bào, sư sãi liên miên nguyện cầu  
Huyền đi thì chẳng ngọt đâu  
Sắc đến thành kẻ đứng sau vua rồi?

(Chu $\ddot{U}$  gi $^2$ )

449. Em đứng vỗ ngực mà xưng  
Sắc đâu đem đến ước chừng mười hai  
Nặng là trăm ký chẳng sai  
Huyền không ngay thẳng, đố ai chữ gì?

(Chū gi?)

450. Để nguyên là vịt xiêm  
Thêm sắc là chán thêm  
Thêm huyền là rừng rậm?  
*(Chữ gì?)*
451. Để nguyên là tiết mùa khô  
Bỏ đuôi thêm nặng, nước mõ cấy trồng  
Bỏ đầu, người đẻ đầu lòng  
Nửa đầu có nặng, không đông mà hè?  
*(Chữ gì?)*
452. Để nguyên là chữ đầu  
Thêm sắc là kêu đau  
Có nặng, vâng lê phép  
Thêm hỏi như cô đào?  
*(Chữ gì?)*
453. Để nguyên niệm Phật ăn chay  
Thêm huyền chịu án những ngày bị giam  
Dấu hỏi do thợ mộc làm  
Dấu sắc là một học hàm ngày xưa?  
*(Chữ gì?)*

454. Đẻ nguyên là lèn cho chặt  
Thêm sắc, ăn thử xem sao  
Nặng vào nằm êm lại ám?  
(Chữ gì?)
455. Đẻ nguyên vốn dĩ là đèn  
Thêm nặng là "được" dùng quen ít vùng  
Thêm sắc khó nuốt vô cùng  
Thêm huyền chỉ vùng: phía nọ, phía kia?  
(Chữ gì?)
456. Hỏi là anh đẻ đầu lòng  
Sắc là loài sống ở sông, ở hồ  
Huyền là bắt tép cùng kho  
Nguyên là đựng nước uống cho đã đời?  
(Chữ gì?)
457. Tôi là một giống bò ngang  
Nếu thèm dấu hỏi bạc vàng trong tay  
Mắt "u" dấu sắc đến ngay  
Sinh vật dưới nước hàng ngày lội bơi  
Huyền từ đâu bồng tới nơi  
Trở thành quả đở, ăn thời hơi chua?  
(Chữ gì?)

458. Không huyền, vị của hạt tiêu  
Có huyền, công việc sớm chiều nhà nông  
Mắt đuôi ăn có ngon không  
Dầm tương dân chốn ruộng đồng  
dùng quen?  
(Chữ gì?)
459. Phần đất ở trước hiên nhà  
Thêm huyền, da cóc chẳng qua thế này  
Nếu giờ chị "ét" đi ngay  
Đồng nghĩa ơn huệ, chữ này là chi?  
(Chữ gì?)
460. Nguyên là bẹ lá cau già  
Thêm sắc là có tay ta sờ vào  
Huyền là bắt cá dưới ao  
Hỏi là khoáng vật ta đào lấy lên?  
(Chữ gì?)
461. Để nguyên là một loại nhà  
Hỏi là con gái cho ra lấy chồng  
Huyền là đem thịt giỗ ông  
Nặng là tán dốc để hòng lợi riêng?  
(Chữ gì?)

462. Nặng để vật khác lén trên  
    Ngã là thổi lửa lò rèn để nung  
    Hỏi là biển rộng mênh mông  
    Sắc là em được chị bồng đi chơi  
    Để nguyên bụng khéo kéo rơi  
    Cũng là bò để ra đời bò con?

(Chữ gì?)

463. Ở không thời chẳng thẳng ngay  
    Sắc tới lạnh quá, chân tay co vào  
    Huyền thay sắc, bắt xổ mau  
    Bớt huyền, nặng đến, nhặt rau bỏ gì?

(Chữ gì?)

464. Trong thời Tam Quốc có mi  
    Gian hùng mà lại đa nghi giảo hình  
    Từ khi bỏ "hát" giật mình  
    Thành ra thú quả xinh xinh tròn tròn?

(Chữ gì?)

465. Mang tên em gái cha tôi  
    Ngã vào thành bữa thịt xôi linh đình  
    Có huyền, to lớn thân hình  
    Hỏi vào để nối đầu, mình với nhau?

(Chữ gì?)

466. Mai rùa còn gọi là chi  
Thêm huyền mắt có thấy gì nữa đâu  
Bỏ huyền thêm "ống" đằng sau  
Thành loài rau luộc, nghèo giàu vẫn ăn?  
(Chữ gì?)
467. Hợp lòng khe suối chảy tuôn  
Về thăm biển cả, vui buồn hoà chung  
Đến nơi bỏ nón, oai hùng  
Cộng thêm dao sắc vẫy vùng gầm vang?  
(Chữ gì?)
468. Có sắc là một trái thơm  
Có huyền ăn ruột, vỏ còn xe dây  
Không dấu là trái gì đây  
Thêm nặng, lưng đó tì ngay vào tường?  
(Chữ gì?)
469. Chỉ vì không mũ đội trên đầu  
Mang tiếng xưa nay giống bọ sâu  
Có mũ đội đầu thêm đạo mạo  
Con con, cháu cháu kém ai đâu?  
(Chữ gì?)
470. Chưa đánh dấu, bé thích nằm  
Đánh dấu rồi, chỉ để dành nấu, kho?  
(Chữ gì?)

471. Cầm tinh tuổi hơi con này  
Thêm huyền, đồ vật cầm tay là gì  
Lá cành ủ rũ sắc chi  
Không "e" là bệnh phải đi chữa liền?

(Chữ gi?)

472. Che nắng thì lấy nửa đầu  
Đựng cơm thì lấy nửa sau mà dùng?  
(Chữ gi?)

473. Có huyền dạy dỗ em thơ  
Không huyền, xác chết bây giờ nằm đây  
Mất đầu mà mõi cũng bay  
Trái nghĩa với dở, tiếng này là chi?

(Chữ gi?)

474. Tôi vốn là quả núi  
Chẳng bao giờ chịu già  
Có sắc vào thành ra  
Vật che đầu bạn gái?

(Chữ gi?)

475. Cái ly để giữa bàn tròn  
Để lâu coi lại vẫn còn như xưa?

(Chữ gi?)

476. Có huyền thường gọi là cha  
Bỏ huyền thêm sắc nghĩa là biết ngay?  
(Chữ gì?)
477. Đầu sưng từ sáng hôm qua  
Hồi vào đây kín chờ ngày lên men?  
(Chữ gì?)
478. Còn sắc, nhảy nhót lùm cây  
Mất sắc, lên chín tầng mây xa vời?  
(Chữ gì?)
479. Em là chim đẹp trên rừng  
Nếu thêm sắc nữa, cùi cùng đi đôn  
Nếu ai mà hỏi lại tôi  
Thì tôi lại ở đúng nơi ra, vào?  
(Chữ gì?)
480. Em là chim ở rừng già  
"Cờ" ra cháu gọi chồng bà là chi  
Không cờ, bỏ nón ra đi  
Tìm hoa hút mật là gì hả anh?  
(Chữ gì?)
481. Hòn đá mà lấy giấu đi  
Lúc đem ra cưỡi, thở phì, chạy rông?  
(Chữ gì?)

482. Em là bạn của học trò  
Không đâu là vật trâu bò vẫn mang  
Thêm "sờ" dấu sắc dời ngang  
Dấu nặng chạy lại, muôn vàn người yêu?  
(Chữ gì?)
483. Không dấu là kẻ ngu khùng  
Nặng vào thì lại thường dùng về đêm  
Có huyền chõi trông hay thêm  
Có hỏi rất bảnh đố em chữ gì?  
(Chữ gì?)
484. Tôi do không khí mà thành  
Thêm huyền, thịt giã để dành ăn ngon  
Hỏi là lồng nhốt gà con  
Không dấu, củi cháy xác còn là chi?  
(Chữ gì?)
485. Tôi là một kẻ ăn chay  
Hỏi đến quần áo chất đầy mình tôi  
Hỏi đi, huyền lại lôi thôi  
Thì tôi lại trở thành nơi giam cầm?  
(Chữ gì?)

### 486. Ngày xưa ta ở trên trời

Cùng chị Hằng đó, em thời biết không  
Huyền về thành cái dài thòng  
Để em hái mân, hái hồng về ăn?

(Chữ gi?)

487. Em là vỏ bọc tấm thân

Đầu đuôi mà lược bỏ đi

Địa cầu phần lớn chữ gì biết không

(Chū gi?)

### 488. Mặt trời thức giấc phía tôi

Thêm huyền là chốn cho người làm ăn

## Rụng đuôi thành chõ đóng quân

BỎ HUYỀN, THÊM NẶNG LÀ ĐẦN, NGU SI?

(Chữ gi?)

### 489. Một mùa lá rụng heo may

Mọc râu thăm hỏi, giải bày cùng nhau

Thêm huyền, hết bạn còn đâu

Sắc vào, chỉ loại ngựa, trâu, heo, bò?

(Chữ gì?)

490. Thứ trứng để tặng anh lười  
Có mū giúp người, che nắng, che mưa  
Thêm tờ là lớn nghe chưa  
Mọc râu thành lụa người ưa may dùng?  
(Chữ gì?)
491. Tôi đi du lịch trên trời  
Mū vắng đâu mất thì người gấp hén  
Cũng là loài cỏ mang tên  
Sắc đâu đi tới nổ lên àm àm?  
(Chữ gì?)
492. Không có miệng, chẳng có răng  
Thế mà ai cũng nói rằng "chờ ăn"?  
(Chữ gì?)
493. Mỗi năm thêm một cho người  
Nửa đầu là việc ở nơi giáo đường  
Nửa sau thứ quả bán thường  
Đố ai biết được tò tường chữ chi?  
(Chữ gì?)

494. Là mùa trẻ nít trông trăng  
Yên rồi, huyền nữa, phăng phăng mái chèo  
Xuôi dòng sông chảy trong veo  
Tìm nơi bến lặng, bỏ neo, đợi mình?

(Chữ gì?)

495. Mùa này lạnh lầm ai ơi  
Có nặng thì ở tít nơi núi rừng?

(Chữ gì?)

496. Tôi đây trầm bổng du dương  
Sắc đi, đêm đến khắp phương trên trời  
Nặng vào thì chẳng tin lời  
Có huyền, dùng để đo nơi ruộng đồng?

(Chữ gì?)

497. Chữ gì sợ hãi nghĩ suy  
Có nặng là một cái gì giống chai  
Ngã là kiểu mũi Tây Âu  
Huyền là nung gạch, vôi xây cửa nhà?

(Chữ gì?)

498. Sắc là ta đọc hàng ngày  
Huyền làm cho gỗ mỏng, dày, nhẵn, trơn  
Hỏi là nói lẽ thiệt hơn  
Ngã là gió giật từng cơn đổ nhà  
Nặng là mạnh miệng nói ra  
Để nguyên thì lại hoá ra phong bì?  
*(Chữ gì?)*
499. Vốn là tác phẩm văn vần  
Hỏi là lá phổi đang cần ô xy  
Huyền là cúng đống từ bi  
Thêm nặng là gì, ấy bác công nhân?  
*(Chữ gì?)*
500. Ngụ ngôn chuyện cáo chê xanh  
Nếu như thêm hỏi là thành bé con  
Bỏ đầu, bệnh phổi hay còn  
Thêm nặng, khôn hồn lau mặt cho nhanh?  
*(Chữ gì?)*
501. Chữ gì xe cộ vượt sông  
Chữ gì nguyên vẹn một dòng bài thơ  
Chữ gì nháц công-ten-nơ  
Chữ gì tay, móng báu hờ cũng đau?  
*(Chữ gì?)*

502. Chữ gì có nghĩa gắng công  
Thêm hỏi là chõ đeo vòng chị em  
Ngã là yến, mọc, giò, nem...  
Nặng là cái chữ đi liền với xe?  
(Chữ gì?)
503. Sinh sau các chị, các anh  
Đảo ngược vị trí thì thành vợ cha  
Thêm tờ tôi sẽ đi xa  
Trên mình mang dấu ngày ra, ngày vào?  
(Chữ gì?)
504. Mang tên một thứ quả ngon  
Sắc vào để bắn chim non trên cành  
Thêm "i" loài thú chạy nhanh  
Huyền trên, ngồi ngựa đi thành  
đường đua?  
(Chữ gì?)
505. Thân tôi như quỷ như ma  
Người đâu, tôi đây nghĩ mà ghê thay  
Bờ đi "s" lại nhảy ngay  
Nhấp nhô trên nước, giờ đây là gì  
Mắt đuôi, sắc cũng bỏ đi  
Đồ dùng trang điểm là chi hối người?  
(Chữ gì?)

506. Nguyên chất, dùng để dán  
Có huyền, giữa mái nhà  
Mang nặng thành món quà  
Thêm sắc dùng cắt giấy  
Đố bạn chữ gì đấy?

(Chữ gì?)

507. Tôi là giống cá chẽn nho  
Nặng vào hình ảnh cổ đô núi nào  
Nếu "ơi" móc nối thêm vào  
Cái gì trong mắt như sao sáng ngời?

(Chữ gì?)

508. Ngăn dòng nước lụt ven sông  
Có em thành tát nắng hồng, tối đen  
Sắc thêm vào, các trẻ em  
Mỗi giờ học toán thường xuyên làm bài?

(Chữ gì?)

509. Xét trong Việt ngữ của ta  
Tiếng nào dài nhất kể ra xem nào?

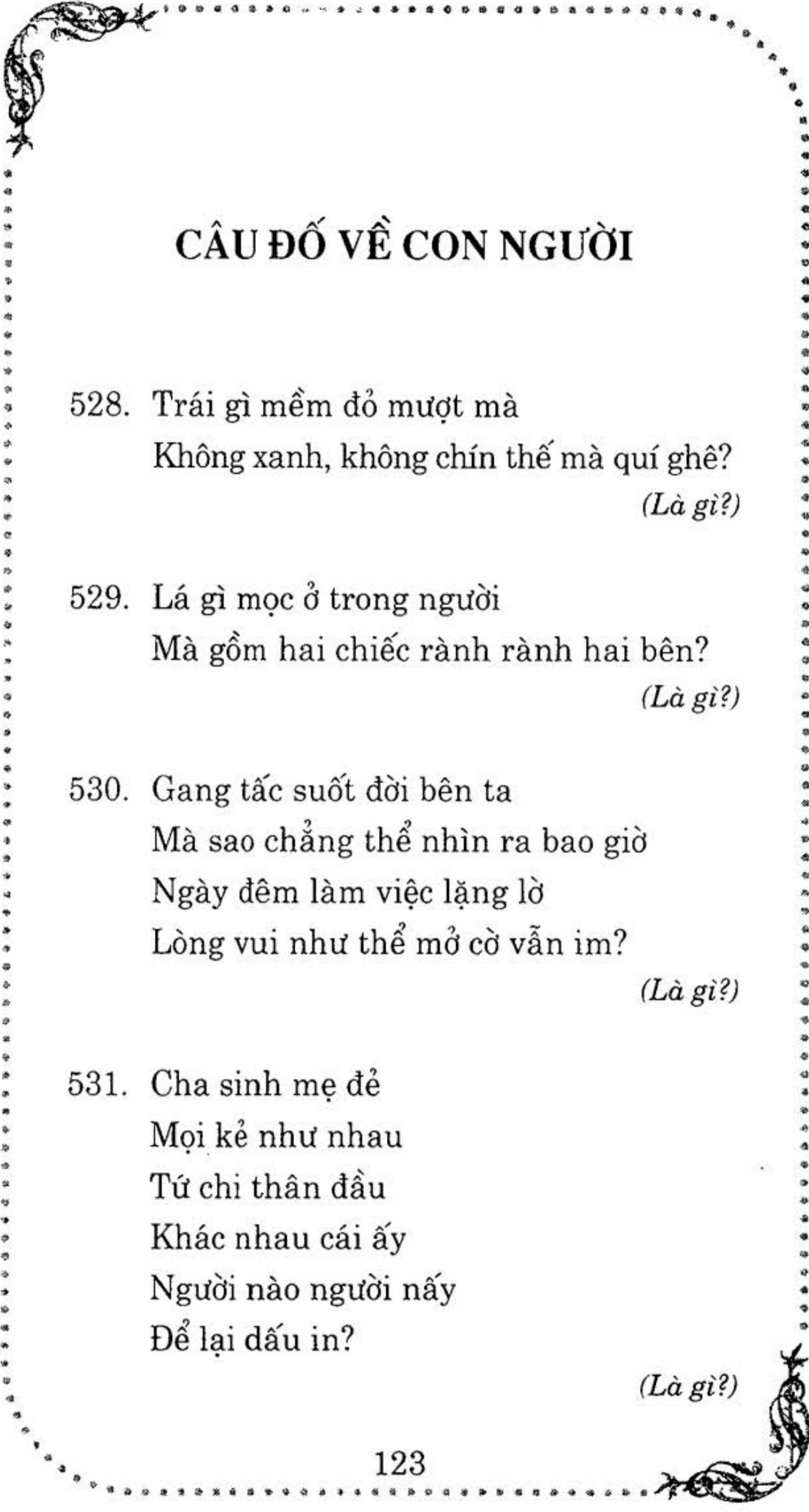
(Chữ gì?)



514. Thân tôi dùng bắc ngang sông  
Không huyền, là việc ngư ông sớm chiều  
Nặng vào, em mẹ thân yêu  
Thêm hỏi với "thả" phần nhiều đi đôn?  
(Chữ gì?)
515. Chữ gì để ngược, để xuôi  
Vẫn đọc đúng chữ, nghĩa thời y nguyên?  
(Chữ gì?)
516. Vốn là con cốc bay cao  
Mất đầu thành giống dưới ao ăn bùn?  
(Chữ gì?)
517. Để nguyên ông phải hầu toà  
Bỏ đuôi ông được đi ra đàng hoàng?  
(Chữ gì?)
518. Chữ gì quan trọng nhất đời  
Trẻ, già, trai, gái, mọi người đều qua?  
(Chữ gì?)
519. Sinh ra đã biết bay rồi  
Bỏ đầu, đầu trọc, bỏ đuôi thì nghèo?  
(Chữ gì?)

520. Để nguyên, nó nuôi sống người  
Cắt đuôi, nó hoá ra người mất khôn?  
(Chữ gì?)
521. Rụng đuôi, thiếu nữ không chê  
Để nguyên, cần thiết cho nghề thủ công?  
(Chữ gì?)
522. Không dấu là nước chấm rau  
Có dấu trên đầu là chỉ huy quân?  
(Chữ gì?)
523. Chữ gì dấu nặng dưới chân  
Được rước lên bệ, được dân phụng thờ?  
(Chữ gì?)
524. Bỏ đầu, em bé nhất nhà  
Mất đuôi, em được gọi là loài chim?  
(Chữ gì?)
525. Chim này tên gọi rất hay  
Dùng kéo làm thịt, từ này tên chi?  
(Chữ gì?)

526. Dù cho thông thái thiên tài  
Nhưng có một chữ chẳng ai biết liền?  
*(Chữ gì?)*
527. Không hỏi thì cứ nằm co  
Hỏi, thì thành thứ mà bò thích ăn?  
*(Chữ gì?)*



## CÂU ĐỐ VỀ CON NGƯỜI

528. Trái gì mềm đỏ mượt mà  
Không xanh, không chín thế mà quý ghê?  
*(Là gì?)*
529. Lá gì mọc ở trong người  
Mà gồm hai chiếc rành rành hai bên?  
*(Là gì?)*
530. Gang tấc suốt đời bên ta  
Mà sao chẳng thể nhìn ra bao giờ  
Ngày đêm làm việc lặng lờ  
Lòng vui như thể mở cờ vân im?  
*(Là gì?)*
531. Cha sinh mẹ đẻ  
Mọi kẻ như nhau  
Tứ chi thân đâu  
Khác nhau cái ấy  
Người nào người nấy  
Để lại dấu in?  
*(Là gì?)*

532. Núp bóng trong hang  
Lời gang giọng thép  
Khua môi múa mép  
Nếp tẻ đủ mùi  
Ngọt bùi nếm cả?

(Là gì?)

533. Bên ngoài cũng là cửa  
Trong dao cửa, cối xay  
Biết ngọt, bùi, đắng cay  
Nói lời hay ý đẹp?

(Là gì?)

534. Mắt thì nhìn chẳng thấy ai  
Đầu thì chẳng có hai tai một mồm  
Quả gì đậm nhịp trống dồn  
Lá gì lại mọc trường tồn bụng ta?

(Là gì?)

535. Áo quần đồng phục như nhau  
Đi đâu xe trước xe sau huýt còi  
Ăn thì cơm biện tận nơi  
Ở thì bảo vệ không rời ngày đêm?

(Là gì?)

536. Lưng đằng trước, bụng đằng sau  
Chứa bao lâu mà không thấy đẻ?

(Là gì?)

537. Cái gì không cánh mà bay  
Không chân cứ chạy, không tay cứ bò  
Làng trên xã dưới nơi nào?  
Tỉnh này, xứ nọ cũng mò tới nơi?

(Là gì?)

538. Cái gì như thể khí trời  
Ngày đêm quanh quẩn ở nơi cạnh mình  
Không hương, không sắc, không hình  
Không đường, không khói mà mình  
nhớ lâu?  
(Là gì?)

539. Cái lồng nho nhỏ  
Có chú chim con  
Nhảy đi nhảy lại  
Nhảy mãi không ngừng?

(Là gì?)

540. Có cỏ mà chẳng có đầu  
Xoè như hoa nở một màu hồng tươi  
Nhưng khi đã nấm lại rồi  
Như quả phạt thủ theo người suốt năm?  
(Là gì?)
541. Chỉ ở dưới mũi thôi  
Mắt không nhìn thấy được  
Cả khi em ngủ rồi  
Còn phì phò vẫn thức?  
(Là gì?)
542. Không cây, không lá, không cành  
Mà luôn nở nụ tươi xinh với đời  
Càng vui nụ nở càng tươi  
Cuộc đời thêm đẹp, tình người thêm thân?  
(Là gì?)
543. Một cây mà có năm cành  
Rấp nước thì héo, để dành thì tươi?  
(Là gì?)
544. Nắng ba năm ta không bỏ bạn  
Mưa một ngày bạn lại bỏ ta?  
(Là gì?)



545. Hai cô nằm nghỉ hai phòng  
Ngày thì mở cửa mà trông ra ngoài  
Đêm thì đóng kín chẳng ai thấy gì?  
(Là gì?)
546. Năm thằng cầm hai cái sào  
Đuối đàn trâu trắng chui vào cái hang?  
(Là gì?)
547. Thân mình cũng có chẳng dùng  
Cứ rúc người khác tiệc tùng sớm khuya?  
(Là gì?)
548. Mới đầu là xanh  
Sau thành ra trắng  
Mắt tiền xén ngắn  
Mà vẫn dài ra?  
(Là gì?)
549. Quả gì lọc nước trong người  
Khúc gì ở bụng để "chơi" chẳng dùng?  
(Là gì?)

550. Ba ông ngồi lại một mâm  
Một ông có tóc, hai ông trọc đầu?

(Là gì?)

551. Bằng cái lá đà  
Đi xa về gần?

(Là gì?)

552. Vừa bằng trái cau  
Lau chau đi trước?

(Là gì?)

553. Bên trên là lợp ngói  
Bên dưới lại là hang?

(Là gì?)

554. Nhỏ thì trắng phau phau  
Lớn thì đen thậm thụi  
Già thì trui lùi lui?

(Là gì?)

555. Mỗi năm ngồi đây có mười ngày  
Ban tặng cho đời mọi ý hay  
Giá lạnh, mưa phùn không quản ngại  
Vui lòng đón tiếp khách mua may?  
*(Là gì?)*
556. Rậm râu, sâu mắt thật là già  
Trời mưa tầm tã vẫn bò ra  
Đến khi mở miệng vang lừng khắp  
Già trẻ nào ai trái lệnh ta?  
*(Là gì?)*
557. Trót vì tay đã nhúng chàm  
Cỏ phai mũ áo nhuộm non da trời?  
*(Là gì?)*
558. Vừa bằng bó củi, lủi thủi bờ ao  
Chó cắn lao xao, là thằng nào đó?  
*(Là gì?)*
559. Chẳng lợp mà thành mái  
Chẳng cây mà mọc đều  
Già thì trắng phau phau  
Non thì đen kìn kít?  
*(Là gì?)*

## CÂU ĐỐ VỀ CÁC ĐỒ VẬT

560. Sừng sững mà đứng giữa nhà  
Ai về không hỏi, ai ra chẳng chào?

(Là cái gì?)

561. Thân tôi vốn đất sinh ra  
Về đây gặp lại chị em năm nào  
Giờ thì tôi ở trên cao  
Che mưa, che nắng cho người sớm hôm?

(Là cái gì?)

562. Sừng sững mà đứng giữa trời  
Giở vây, giơ cánh, suốt đời như không?

(Là cái gì?)

563. Vừa trắng như bông,  
Vừa nồng như rượu  
Tính người khó chịu,  
Nóng quá Trương Phi  
Khi hoà, mềm nhũn chi chi  
Đến khi xây dựng, khác gì đá ong?

(Là cái gì?)

564. Nghĩa tình đủ cả âm dương  
    Ngồi ngay trên mái từ đường từ xưa  
    Ngày ngày đội nắng, che mưa  
    Giữ yên tổ ấm, sáng trưa chẳng nê?

(Là cái gì?)

565. Nóng, lạnh xem ra khéo chọn ghê  
    Tây, Tàu, Mỹ, Nhật chẳng hề chê  
    Không kể mưa rơi đêm tháng giá  
    Mặc cho đổ lửa những trưa hè?

(Là cái gì?)

566. Thẩn thơ khe tủ với gậm bàn  
    Cơm cháo chẳng màng, nước nhịn khan  
    Xè xè thở nhẹ buồng phổi thép  
    Hít toàn bụi bặm chẳng từ nan?

(Là cái gì?)

567. Xuân, hạ, thu, đông, nhiệt với hàn  
    Đêm ngày thao thức với thời gian  
    Tôm cá, thịt thà đà no bụng  
    Kem, đá, rượu, bia vẫn chưa chan?

(Là cái gì?)

568. Rẽ cũng ăn xuống đất  
Cành cao ngất mái nhà  
Chẳng trổ lá đơm hoa  
Hút vào, nhả ra toàn... sóng?

(Là cái gì?)

569. Dốc lòng cùng với nước nhà  
Dù gang, dù sắt, dù là nứa tre?

(Là cái gì?)

570. Có miệng mà chẳng nói chi  
Bụng phình như chửa, bỏ gì cũng ăn?

(Là cái gì?)

571. Mình đồng da sắt  
Đứng giữa cửa quan  
Giáo gươm chẳng sợ  
Chỉ sợ moi gan?

(Là cái gì?)

572. Hòn gì bằng đất nặn ra  
Xếp vào lò lửa nung ba bốn ngày  
Khi ra má đỏ hây hây  
Mình vuông chằn chặt, đem xây cửa nhà?

(Là cái gì?)

573. Mặt vuông như thể chữ điền  
Một mình mang chữ hai tên ở đồi  
Quanh năm chẳng nói chẳng cười  
Áo xanh, áo đỏ hàng đôi diện đều  
Nên em được chủ nuông chiều  
Luôn luôn tắm rửa ra điều chăm nom  
Nhưng rồi họ cũng bất nhân  
Người người chà đạp, biết hờn ai đây?  
*(Là cái gì?)*
574. Một cột nhà chốt hai hè  
Lợp tranh không lợp, lợp tre cho bền?  
*(Là cái gì?)*
575. Vừa băng tấm phản gỗ lim  
Người đi, kẻ lại săn tìm luôn chui  
Trơ trơ một bước chẳng lùi  
Chỉ khi cùm chặt, tới lui mới ngừng?  
*(Là cái gì?)*
576. Mọi nhà đều chuộng đến tôi  
Mặt tuy mềm cứng mọi người đều yêu  
Nhẹ cũng chịu, nặng cũng chiều  
Mang thân bợ đỡ, chẳng đeo tiếng hèn?  
*(Là cái gì?)*

577. Miệng đồng, ruột thép thẳng băng  
Văn tai, miệng nhả nước trong tràn trề?  
(Là cái gì?)
578. Cũng từ than, lửa đi ra  
Thế mà chẳng nhọ, thế mà chẳng đen  
Thịt da tươi rời màu son  
Bạn cùng gạch, gỗ dựng lên cửa nhà?  
(Là cái gì?)
579. Vốn xưa tôi ở trên non  
Đem về hạ bạn làm con hai nhà?  
(Là cái gì?)
580. Bám trần cao, leo tường đứng  
Vượt khoảng trống chẳng ai bằng  
Áo thì vàng, đỏ, tím, xanh...  
Ai đụng vào ruột - giật mình tê tay?  
(Là cái gì?)
581. Anh em chỉ có hai người  
Ngày ngày hai bữa cơm xơi béo mầm?  
(Là cái gì?)

582. Hai mặt mà mắt, miệng không  
Nhưng khi lên tiếng, sấm rung khác gì  
Hai mặt chẳng thịt, xương chi  
Dáng tròn vành vạnh, nhăn lì toàn da?  
(Là cái gì?)
583. Một chân, hai cánh rõ ràng  
Chân đứng dưới đất, cánh giang trên trời  
Vi vu giọng hát yêu đời  
Chiều hè cất tiếng bao người mê say?  
(Là cái gì?)
584. Chẳng phải ảnh, chẳng phải tranh  
Mà ai xem cũng thấy mình ở trong?  
(Là cái gì?)
585. Trồ bông giữa cảnh núi đồi  
Dẫu không hương sắc, bao người vẫn ưa  
Trăm bông ghép lại cho vừa  
Cửa nhà sạch sẽ, sớm trưa giúp người?  
(Là cái gì?)

586. Vốn quen ăn ở công bằng  
Ít nhiều, nặng nhẹ thẳng băng mực tàu  
Hỡi ai quay quắt làm giàu  
Lường thưng tráo đấu chớ cầu đến ta?

(Là cái gì?)

587. Mình dài, đầu nhọn  
Nằm gọn dưới hầm  
Bọn giặc ngoại xâm  
Nghe tên đã sợ?

(Là cái gì?)

588. Một đầu nhỏ, một đầu to  
Cầm lên chẳng thối pí po như kèn  
Tiếng vang xa khắp xóm làng  
Điều hơn lẽ thiệt, trăm ngàn người nghe?

(Là cái gì?)

589. Không vé cũng được đi xe  
Thấy người đi trước, miệng toe toe gào?  
(Là cái gì?)

590. Những ba trăm sáu lăm ngày  
Ngày nọ thì đỏ, ngày này thì đen  
Đen thì trường, lớp lấn chen  
Đỏ thì thong thả nghỉ liền mấy hôm?

(Là cái gì?)

591. Trăm con mắt trải khắp mình  
Dáng cong mềm mại, tính tình dễ thân  
Hè sang ai cũng muốn gần  
Nằm chơi chốc lát, đỡ phần bức oi?  
(Là cái gì?)
592. Suốt ngày nằm ngủ một nơi  
Đến lúc tối trời ra ôm đầu chủ?  
(Là cái gì?)
593. Ai ai mà chẳng hay chê  
Cái phường giá áo, một bè túi cơm  
Vậy mà vẫn có việc làm  
Quần là áo lượt tinh tươm cài vào?  
(Là cái gì?)
594. Bàn gì làm áo nõn nà  
Bàn gì đốt hết cửa nhà, ruộng nương?  
(Là cái gì?)
595. Đặt đâu nằm đầy vậy thôi  
Mà hay mọi chuyện trên trời, đông tây  
Nói, cười, ca hát vui say  
Biết đêm biết ngày mưa nắng, tài chưa?  
(Là cái gì?)

596. Có lưỡi mà chẳng có răng  
Thú mềm, vật rắn nhai băng sá gì  
Nhai rồi chẳng nuốt tí ti  
Nhường trao bạn hết, ngủ khì giá cao?  
(*Là cái gì?*)
597. Cái gì để tránh nắng mưa  
Đêm được an giấc, xưa nay vẫn cần?  
(*Là cái gì?*)
598. Vừa bằng cái thúng, mà thủng hai đầu  
Bên ta thì có, bên Tàu thì không?  
(*Là cái gì?*)
599. Mình tròn, lưng khổng khòng khong  
Làm cho con gái phải lòng tả tơi  
Ông sư đâu thích mà mời?  
(*Là cái gì?*)
600. Có xương, không thịt, có da  
Xuân hạ thi thích, đông mà ai ưa?  
(*Là cái gì?*)

601. Có đầu mà chẳng có đuôi  
Nằm trên vai người, nhún nhảy hai bên?

(Là cái gì?)

602. Đầu thép cứng nhọn hoắt  
Đuôi mềm dài lê thê  
Chui luồn, ẩn hiện tài ghê  
Nhờ tôi, nhiều thú bị chê đều lành?

(Là cái gì?)

603. Hai con mắt thao láo  
Hai cái càng nghêu ngoào  
Thế mà các bác tuổi cao  
Ông già, bà cả, người nào cũng ưa?

(Là cái gì?)

604. Thịt da nhẹ xốp  
Gan ruột trắng ngà  
Mùa đông mới ra  
Mùa hè ẩn kín?

(Là cái gì?)

605. Sáng nào cũng dậy tắm  
Để gặp mặt chủ nhà  
Gặp xong, chủ đi xa  
Lại ra nằm phơi nắng?

(Là cái gì?)

606. Đi nhe răng, về lại nhe răng  
Muốn cây ruộng hoang có tôi mới được?

(Là cái gì?)

607. Vừa băng tám chiếu cạp điêu  
Nam thanh nữ tú mến yêu ưa dùng  
Đồng sàng ôm áp đêm đông  
Hè sang mời bác vào trong tủ ngồi?

(Là cái gì?)

608. Họ tên thật sự làng Tây  
Cha sinh mẹ đẻ bác này Việt Nam  
Ngày ngày tất bật đi làm  
Đêm về nằm khàn chịu cảnh cô đơn?

(Là cái gì?)

609. Thân cục mịch, lại nặng cân  
Khối anh săn đón tay nâng sớm chiều?  
(*Là cái gì?*)
610. Thoăn thoắt đôi tay khéo có nghề  
Mùa đông tháng giá muốn chở che  
Chật hẹp rộng dài ôm vừa khít  
Ấm áp ấy nhò mấy chiếc que?  
(*Là cái gì?*)
611. Tôi ăn trước, tôi lại ăn thừa  
Ngày ngày giúp chúa, hầu vua  
nhọc nhăn?  
(*Là cái gì?*)
612. Bộ tịch quan anh xấu lạ lùng  
Khom lưng, uốn gối cả đời cong  
Lưỡi to mặc sức ra ăn khoét  
Cái kiếp theo đuôi có thiện thùng?  
(*Là cái gì?*)

613. Cái gì kêu suốt ngày đêm  
Nhắc em đi ngủ, nhắc em học bài  
Một chàng chậm bước khoan thai  
Một chàng chạy những bước dài  
thật nhanh?  
(*Là cái gì?*)
614. Có chân, có mặt không lo  
Thường để giữa nhà, đặt khách lên trên?  
(*Là cái gì?*)
615. Chim gì chẳng ngại đường xa  
Bay luôn một mạch vượt qua Thái Bình  
(Thái Bình Dương)?  
(*Là cái gì?*)
616. Quanh năm mây lượn tứ bề  
Tròn như mặt nguyệt, mưa về nắng ra?  
(*Là cái gì?*)
617. Vợ chồng đâu áp má kề  
Đêm đêm tâm sự vỡ vê bông lớn  
Ngỡ rằng chẳng quí gì hơn  
Sớm ra lăn lóc cô đơn một mình?  
(*Là cái gì?*)



618. Quanh năm đứng ở vệ đường  
Người qua kẻ lại hãy thương cho cùng  
Cái gì các vị chẳng dùng  
Đưa tôi giữ hộ, vứt vung người cười?  
*(Là cái gì?)*

619. Tâm thân một dạ nước non  
Sớm khuya năm tháng sắt son cùng người  
Lòng thương rộng mở đất trời  
Một cơn mưa tạnh, tình voi lại đây?  
*(Là cái gì?)*

620. Nặng nề thân thép chân gang  
Nắng mưa đâu dãi đường sang lối về  
Thị thành cùng chốn thôn quê  
Anh lăn có nghê, đường rộng thênh thang?  
*(Là cái gì?)*

621. Một hàm răng cũng lăm nghê  
Một nghề chuyên nghiệp làm về nhổ định  
Một nghề xoắn vặn linh tinh  
Một nghề cắn chặt quyết tình không tha?  
*(Là cái gì?)*

622. Hỡi cô tát nước bên đàng  
Lấy gì "múc ánh trăng vàng đổ đi"?  
(*Là cái gì?*)
623. Lúc chui vào nách  
Lúc lại vào mồm  
Ai người ốm yếu gầy mòn  
Ai người nóng lạnh cứ nhòm biết ngay?  
(*Là cái gì?*)
624. Như trăm hạt nhãn xếp gân  
Để cho ai cũng chia, nhân, cộng, trừ?  
(*Là cái gì?*)
625. Khen ai kéo sợi dệt nê vuông  
Thế giới bà con chuộng ra tuồng  
Lau mặt anh hùng cho sạch nhọ  
Gội đầu thực nữ tóc thơm buông?  
(*Là cái gì?*)
626. Vuông vuông một mảnh cỏn cὸn  
Thu cả non sông quả đất tròn  
Đó phố, đây làng, đường trăm ngả  
Này sông, kia biển, đảo mấy hòn?  
(*Là cái gì?*)

627. Nghênh ngang chấn trước cửa nhà  
Ai vào chẳng đóng, mở ra cũng đừng  
Kẻ qua người lại không ngừng  
Chịu đành luôn lách, đứng đứng  
chẳng chào?  
*(Là cái gì?)*

628. Một nhà một mẹ sáu con  
Giỗ nào quai ấy vừa tròn vừa xinh  
Đón đưa tiếp khách nhiệt tình  
Không ăn mà uống hàng bình như chơi?  
*(Là cái gì?)*

629. Vừa bằng một đốt ngón tay  
Tiếng kêu lệnh vỡ chói tai, giật mình  
Ở đâu có chuyện bất bình  
Tức thời lên tiếng, tình hình mới yên?  
*(Là cái gì?)*

630. Năm canh nhà sáng ánh đèn  
Bốn mùa nghiêm ngặt, ngày đêm  
canh chừng  
Cư dân nhàn hạ chẳng ưng  
Quan tham, kẻ xấu đã từng ở qua?  
*(Là cái gì?)*





635. Khi vui cùng bè bạn  
Cũng rượu bia đầy tràn  
Nghe tên mà phát khiếp  
Ngỡ thủng đầu đến nơi?

(Là cái gì?)

636. Đất thì khá rộng mênh mông  
Có khi chen chúc khách đông muôn người  
Kẻ hoạt động, người ngồi chơi  
Hứng lên hò hét vang trời hả hê?

(Là cái gì?)

637. Miệng cũng như tròn  
Đều tròn vành vạnh  
Ăn thì dễ tính  
Cơm cháo đều xơi  
Buông đũa là ngơi  
Chẳng cần giường chiếu?

(Là cái gì?)

638. Cá con, cá vợ, cá chồng  
Vây vùng trong đó mà không tàu thuyền?

(Là cái gì?)



639. Một cô có hai đầu tròn  
Hết đập vào đá là còn được ăn?

(Là cái gì?)

640. Nhìn ngang tam giác  
Nhìn ngửa hình tròn  
Nắng chẳng héo hon  
Mưa ưa dầu dãi?

(Là cái gì?)

641. Đi đâu cũng có đôi  
Giống nhau cùng tuổi đời  
Quán quân môn đi bộ  
Trăm dặm liền như chơi?

(Là cái gì?)

642. Nghe toàn là óc với gan  
Mà sao thánh thót tơ vàng du dương?

(Là cái gì?)

643. Sao mi lại dám trêu ngươi  
Khi tao cười toét, mi cười với tao  
Khi tao giả lệ tuôn trào  
Thì mi bắt chước như tao u buồn?

(Là cái gì?)

644. Mắt thì nhăn thín phẳng lì  
 Tay thì chẵng có, chân thì bốn chân  
 Khi ngồi tiếp khách ân cần  
 Khi thì nhìn kẻ uống ăn chẵng thèm?  
*(Là cái gì?)*
645. Hình thành ba góc  
 Vải mộc trăng tinh  
 Từ buổi sơ sinh  
 Cô mình vô khôi?  
*(Là cái gì?)*
646. Tủ gì kiến thức nằm trong  
 Cổ kim, Nam Bắc Tây Đông đủ đầy?  
*(Là cái gì?)*
647. Ngày xưa nghe lệnh vua ban  
 Kỳ hào bốn góc, dân gian trải giường  
 Thôn Đoài diễn tích Lưu Dương  
 Nó là làng xóm, công đường, tư gia...?  
*(Là cái gì?)*
648. Nhỏ to tròn trùng trực  
 Khi thì uống ùng ục  
 Khi thì múc nước lên  
 Mở mồm là kêu rên?  
*(Là cái gì?)*

649. Mỗi năm đến độ thu về  
Bắc Nam xuôi ngược, chợ quê, thị thành  
Từng đoàn người ngựa diễu hành  
Rước vui trẩy hội, lượn quanh ngọn đèn?  
*(Là cái gì?)*
650. Mắt thì có mắt  
Chẳng có con ngươi  
Người thì rong chơi  
Kẻ ngồi đọc sách?  
*(Là cái gì?)*
651. Thon thon cành trúc dáng mảnh mai  
Đầu trên có sợi tóc hơi dài  
Có lưỡi uốn cong môi thuyết khách  
Cá đâu Lã Vọng đợi canh dài?  
*(Là cái gì?)*
652. Khi thì rú rít ầm ầm  
Khi thì tâm sự thì thầm bên tai  
Khi xì xồ tiếng ông Tây  
Khi thì tiếng hát đắm say lòng người?  
*(Là cái gì?)*

653. Mút māi chǎng có gì ra  
Chǎng no như cái mẹ ta cho mình?  
(Là cái gì?)
654. Giấy gì mới đẻ cần ngay  
Giấy gì dập xoá làm bài tính toán  
Giấy gì phạm lõi mới làm  
Giấy gì tiên tiến giỏi giang rước về?  
(Là cái gì?)
655. Da thì người trắng kẻ xanh  
Thân hình ai cũng mỏng manh dịu dàng  
Suốt ngày tìm chỗ ngủ ngon  
Đêm đêm thức trắng canh tròn giấc ta?  
(Là cái gì?)
656. Ngả lưng cho thế gian ngồi  
Kẻ chê bất nghĩa, người cười bất trung?  
(Là cái gì?)
657. Em đây anh đoán giống ai  
Cổ dây, mây thắt, mình dài, lưng cong  
Anh yêu, anh bế, anh bồng  
Công em đi khắp ruộng đồng bờ ao  
Về nhà lơ lửng trên cao?  
(Là cái gì?)

658. Con mắt thì con mắt nghé  
Cái đuôi quấn lại có nghề cắn ngang  
Cắn đủ đồ trắng, đồ vàng  
Cắn đủ các màu, phụng loan chẳng kể?  
(Là cái gì?)
659. Có vòi không phải con voi  
Nó thấy bông lúa nó đòi ăn ngay?  
(Là cái gì?)
660. Đầu là sắt, đuôi là gỗ  
Không có nó, củi không thành?  
(Là cái gì?)
661. Em đây yêu chuông nhà nông  
Một năm hai vụ tuần lungan ra làm  
Dù cho ai đẩy, ai mang  
Thân em như đá, hét vang luôn mồm  
Dù ai lặt lội sớm hôm  
Sao cho thấy được sạch rơm em mừng  
Qua mùa em lại nầm không?  
(Là cái gì?)

662. Trời sinh ra thiếp lạ thay  
Làm thân con gái nằm trên bụng chồng  
Đói no thiếp để trong lòng  
Áo mặc cho chồng, thiếp chẳng bận chi  
Thiên hạ lầm kẻ yêu vì  
Giằng đi kéo lại chẳng bận chi đến chàng?  
*(Là cái gì?)*
663. Mình tròn trực, chữ không tròn  
Làm đâu thiên hạ mà mòn cái thân?  
*(Là cái gì?)*
664. Quen đi dọc, chẳng bò ngang  
Hai chân là bánh, đôi càng thẳng ngay  
Khi bò kéo, lúc cầm tay  
Mùa về hăng hái chở đầy lúa thơm?  
*(Là cái gì?)*
665. Bốn thẳng lồng chồng  
Vác một thẳng dài trên lưng  
Lên đến nửa chừng thì rơi cái đập?  
*(Là cái gì?)*
666. Gốc nó thì ở bụi tre  
Mùa đông tắm mát, mùa hè nghỉ ngơi?  
*(Là cái gì?)*

667. Anh bên kia sông, em bên này sông  
Anh đuổi em cùng vòng chǎng bắt  
được em?  
(*Là cái gì?*)
668. Ba thằng đứng tréo cổ gà  
Một thằng đứng giữa chạy ra chạy vào?  
(*Là cái gì?*)
669. Bốn cành tre, bốn chân đeo  
Người đầy những mắt, mình đầy  
những gai  
Canh khuya lạnh lẽo chi nài  
Nước non, non nước, tháng ngày xông pha?  
(*Là cái gì?*)
670. Cái gì lưỡi trắng mình ơi  
Liếm tre tre toạc, liếm người người đau?  
(*Là cái gì?*)
671. Tên như một lời doạ  
Mà chǎng hềнат ai  
Bao lần bị đánh đập  
Chǎng sứt đầu mẻ tai?  
(*Là cái gì?*)

672. Thân dài, lưỡi cứng là ta  
Hữu thủ, vô túc, đố là cái chi?

(Là cái gì?)

673. Bốn ông ở cùng một bàn  
Cùng uống một chén, cùng than một lời  
Than rằng ta đã sáu mươi  
Sinh con lên mươi đã được làm quan?

(Là cái gì?)

674. Mình đen như quả, da trắng như bông  
Chui qua vườn hồng, vừa đi vừa đẻ?

(Là cái gì?)

675. Cái gì nhiều chân lăm tay  
Đuôi thì chẳng có, giờ đây hai đầu?

(Là cái gì?)

676. Ba anh chung một vành khăn  
Lọ lem chẳng chút băn khoăn nề hà  
Lửa thiêu đốt chẳng kêu ca  
Sớm chiều ba bữa giúp ta no lòng?

(Là cái gì?)

677. Anh em bến trúc mới sang  
Bắt giặc bên thuỷ bỏ giam trong thành  
Một mình tôi giữ tôi canh  
Nếu tôi sơ hở, trèo thành giặc ra?

(Là cái gì?)

678. Bơ vơ mỏm đá một mình  
Dưới chân sóng biển rập rình quanh năm  
Ánh ngời sáng rời xa xăm  
Tàu to mảng bé hỏi thăm đường về?

(Là cái gì?)

679. Giơ lên thì cánh phượng  
Bỏ xuống thì mờ loan  
Kẻ có của cả gan  
Kẻ có công cả quyết?

(Là cái gì?)

680. Mình tròn lưng lại cong cong  
Dây tơ vướng vít con ong nửa vời  
Ngày ngày dạo gót đi chơi  
Bắt con long thồ, gieo người thuỷ cung?

(Là cái gì?)

681. Dốc lòng cùng với nước nhà  
Dù gang, dù sắt, dù là nứa tre?

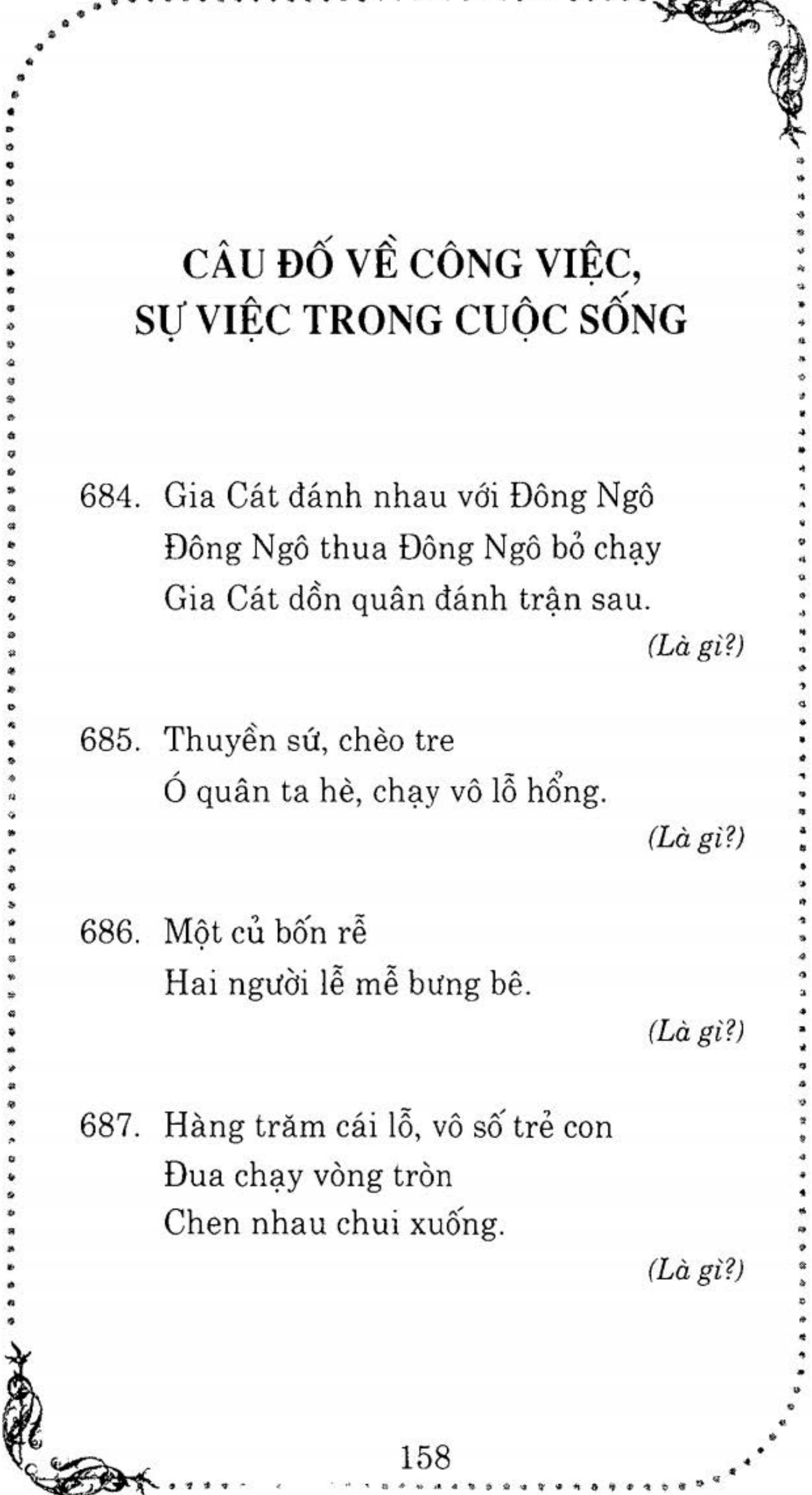
(Là cái gì?)

682. Trên vì nước, dưới vì nhà  
Người đà không biết, trời đà biết cho?

(Là cái gì?)

683. Khi xưa em trắng như ngà  
Vì chàng quân tử em đà thêm thâm  
Trách chàng quân tử vô tâm  
Chàng đánh, chàng đập, chàng còn  
nằm với em?

(Là cái gì?)



## CÂU ĐỐ VỀ CÔNG VIỆC, SỰ VIỆC TRONG CUỘC SỐNG

684. Gia Cát đánh nhau với Đông Ngô  
Đông Ngô thua Đông Ngô bỏ chạy  
Gia Cát dồn quân đánh trận sau.

(Là gì?)

685. Thuyền sứ, chèo tre  
Ó quân ta hè, chạy vô lỗ hổng.

(Là gì?)

686. Một củ bốn rẽ  
Hai người lẽ mẽ bưng bê.

(Là gì?)

687. Hàng trăm cái lỗ, vô số trẻ con  
Đua chạy vòng tròn  
Chen nhau chui xuống.

(Là gì?)

688. Nhà rường bốn cột rung rinh  
Có thằng ăn trộm đứng rình một bên.  
(Là gì?)
689. Một trăm tấm ván, một vạn thằng dân  
Thằng nào cởi trần, thằng đó chui lọt.  
(Là gì?)
690. Văn cho thông chui lọt qua cửa ải  
Văn không thông trở lại mất đầu.  
(Là gì?)
691. Mặc áo xanh  
Đi quanh một vòng lại mặc áo trắng.  
(Là gì?)
692. Hai ông tướng sỹ đê binh  
Đem quân ra đánh giữa thành giang đô  
Trận này mới biết giang hồ  
Đem quân ra lấy cơ đồ nước non.  
(Là gì?)

693. Xây thành đắp lũy cho cao  
 Tay bưng thúng ngọc đổ vào trong hang  
 Trong hang có lỗ tròn tròn  
 Được người quân tử ru con hời hời.  
*(Là gì?)*
694. Hai làng đánh rập ba làng  
 Máu chảy đến đâu  
 Ruồi không dám bâu đến đó.  
*(Là gì?)*
695. Vì mày tao phải đánh tao  
 Vì tao tao phải đánh cả tao lẫn mày.  
*(Là gì?)*
696. Đủ món nấu, nướng, ngâm, phơi..  
 Xanh lè, đỏ choét, đen thui, vàng khè...  
 Cổng trường bày biện ê hề  
 Tha hồ bụi bám, thỏa thuê ruồi bò  
 Bạn ơi xin hãy chớ lo  
 Muốn khỏi đau bụng chớ mua món này?  
*(Là gì?)*

697. Cái thân một thước ruồi  
Cái lưỡi một tấc hai  
Người đi bước ngắn  
Tôi nhảy bước dài.

(Là gì?)

698. Xôn xao trên bāi trẻ thơ  
Đem chim ra thả đứng chờ chim bay  
Chim bay lên khoảng trời mây  
Hò reo, la ó vang đầy - hân hoan.

(Là gì?)

699. Một ngàn cái ngõ  
Một vạn người dân  
Người mặc áo ở lại  
Người cởi trần ra đi.

(Là gì?)

700. Trót vì tay đã nhúng chàm  
Cỏ phai mũ áo nhuộm non da trời.

(Là gì?)

701. Một tay bế lũ con thơ  
Một tay giành lấy mà đưa nhận bùn.

(Là cây gì?)

702. Ba ngày lặn xuống thủy cung  
Tắm mát vây vùng rồi lên thượng giới  
Lên rồi phủ lá vây màn  
Khi khẽ đầu bạc lại toan ra ngoài.

(Là gì?)

703. Sông tròn vành vạnh nước chảy quanh co  
Bắc cầu Ngân lấy nước Hán Hồ  
Trâu đen ăn cỏ, trâu đen ăn đói  
Bạch thỏ ngồi, bạch thỏ no.

(Là gì?)

704. Kẻ kéo người lôi  
Răng trồi trên lưỡi.

(Là cái gì?)

705. Sáu chân đạp đất vững vàng  
Hai tay ôm bạn đưa ngang lưng trời  
Bạn nào thích chí thì chơi  
Khom lưng, uốn gối chán rồi lại buông.

(Là gì?)

706. Ba đầu, bốn lưỡi, sáu tai  
Một tên đội nón còn hai ở trần.

(Là gì?)

707. Ba đầu một đuôi  
Sáu tai sáu mắt  
Bốn chân chỉ lên trời  
Bốn chân chỉ xuống đất.

(Là gì?)

708. Hai chân thì trói  
Hai tay thì tréo  
Cái đít thì lắc  
Con mắt ngó chừng.

(Là gì?)

709. Bốn chân đạp đất thiêng liêng  
Da bán lấy tiền xương thịt không ăn.

(Là gì?)

710. Không ăn mà mổ cuồng cuồng  
Mệt nhoài đứng chống ra tuồng  
dứng dung.

(Là gì?)

711. Bằng cái nồi rang  
La vang làng xóm.

(Là gì?)

712. Ba đầu, bốn lưỡi, sáu tay  
Hai tay, mười cẳng trở xoay nhẹ nhàng  
Một lưng khoác áo đàng hoàng  
Hai lưng mưa vãi nắng chang tối ngày  
(Là gì?)
713. Một bà ở đợ mây nhà  
Trong thì củi đuốc, ngoài là hồ ao  
Vừa nuôi tôm, vừa nuôi heo  
Vừa lo đúc giá xiết bao nhọc nhằn  
Cũng vì cái mặc, cái ăn  
Mà trong cuộc sống khó khăn hao tài.  
(Là gì?)
714. Hai người đánh ngã ngàn người  
Rặc rặc tiếng cười ở tại nha trung  
Hai người ở tại nha trung  
Đánh cho một lúc nở bông hoa lài.  
(Là gì?)
715. Bên này sông mười sáu người  
Bên kia sông mười sáu người  
Dàn thành thế trận bời bời đánh nhau  
Bên sút trán, bên mẻ đầu  
Thua thua, được được - lâu lâu lại huê.  
(Là gì?)

720. Khen người thục nữ có tài  
 Tay cầm song kiếm đánh hoài trận trung  
 Trên trời pháo nổ đùng đùng  
 Dưới thời hỏa trượng tứ tung ngũ hoành  
 Trạng Ngô thất trận chạy kinh  
 Còn ông trạng Cát địch kinh trạng Mo.

(Là gì?)

721. Không vay mà trả?  
 Không vả mà sưng?  
 Không bưng mà kín?

(Là gì?)

722. Một nhà nuôi hai ông tướng  
 Mỗi ông chỉ huy năm quân  
 Sai đi đánh Bắc, dẹp Đông  
 Trăm trận đều thành công.

(Là gì?)

723. Sông tròn vành vạnh  
 Nước đục lờ đờ  
 Hai cô xuống tắm  
 Một giờ cạn sông.

(Là gì?)

## PHẦN LỜI GIẢI - MỤC LỤC

### CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI VẬT

1.	Gà trống .....	5
2.	Con trâu .....	5
3.	Sách bò .....	6
4.	Ngựa .....	6
5.	Gà trống .....	6
6.	Con voi .....	6
7.	Nấm, sứa, lươn, ếch .....	7
8.	Cua đồng .....	7
9.	Lưới nhện .....	7
10.	Lợn đất .....	7
11.	Ênh ương .....	8
12.	Bách điểu .....	8
13.	Cua đồng .....	8
14.	Quạ khoang .....	8
15.	Dơi và cua .....	8
16.	Rùa .....	8
17.	Gà trống .....	9
18.	Con nghê .....	9
19.	Chuồn chuồn và heo nái .....	9
20.	Gà con .....	10
21.	Gà trống và gà mái .....	10
22.	Con rệp .....	10
23.	Gà trống .....	11
24.	Con lươn, trạch .....	11
25.	Con ve .....	11

26.	Con vạc .....	11
27.	Ốc .....	12
28.	Đỉa .....	12
29.	Con nhện bắt mòng - muỗi .....	12
30.	Rồng .....	12
31.	Đỉa và ốc .....	12
32.	Kiến .....	13
33.	Ốc nhồi và ốc hột .....	13
34.	Nhộng .....	13
35.	Ruồi .....	13
36.	Con trai .....	13
37.	Đom đóm .....	14
38.	Cua đồng .....	14
39.	Tôm .....	14
40.	Cua và cá .....	14
41.	Sâu róm .....	14
42.	Cua .....	15
43.	Giun đất .....	15
44.	Rô phi .....	15
45.	Rắn .....	16
46.	Chuồn chuồn .....	16
47.	Chuồng chim bồ câu .....	16
48.	Cá chuối .....	16
49.	Đom đóm .....	17
50.	Con chấy .....	17
51.	Nhện, ếch, đom đóm và ốc sên .....	17
52.	Muỗi .....	17
53.	Ve sầu .....	17
54.	Ruồi đẻ ra dòi .....	18
55.	Nhện .....	18
56.	Mèo .....	18
57.	Mọt .....	18
58.	Con tép .....	18
59.	Con cheo .....	19
60.	Nhộng .....	19

61.	Vẹt .....	19
62.	Chim yến .....	19
63.	Hạc .....	19
64.	Chim cu .....	20
65.	Ruồi .....	20
66.	Tổ ong vò vẽ .....	20
67.	Con rận .....	20
68.	Tằm .....	21
69.	Éch, nhái, ngỗng, vịt .....	21
70.	Rùa .....	21
71.	Cá .....	21
72.	Trai .....	22
73.	Trâu .....	22
74.	Chim lợn .....	22
75.	Sáo .....	22
76.	Con công .....	23
77.	Quạ khoang .....	23
78.	Gà trống, gà mái và đàn gà con .....	23
79.	Lợn .....	23
80.	Cop .....	24
81.	Diều hâu .....	24
82.	Chim chích .....	24
83.	Ngan - vịt .....	24
84.	Gà ác .....	24

### CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI CỦ, QUẢ

85.	Quả mận .....	25
86.	Quả bí .....	25
87.	Quả mít .....	25
88.	Quả gấc .....	25
89.	Quả mít dai .....	26
90.	Quả dưa hấu .....	26
91.	Quả vải .....	26
92.	Quả sim .....	26
93.	Quả ót .....	26

94.	Quả phật thủ .....	27
95.	Quả chuối .....	27
96.	Quả bưởi .....	27
97.	Quả chanh .....	27
98.	Quả thị .....	27
99.	Quả ổi .....	28
100.	Quả dừa .....	28
101.	Quả khế .....	28
102.	Quả mơ .....	28
103.	Quả mướp đắng .....	28
104.	Quả dưa chuột .....	29
105.	Quả sấu .....	29
106.	Quả khế, quả na, quả mơ, quả mai .....	29
107.	Quả dứa .....	29
108.	Quả đu đủ, quả vú sữa .....	29
109.	Quả hồng xiêm .....	30
110.	Củ hành .....	30
111.	Củ cải .....	30
112.	Củ đậu .....	30
113.	Củ su hào .....	31
114.	Củ khoai sọ .....	31
115.	Củ cà rốt .....	31
116.	Củ lạc, củ kiệu, củ mài, củ gấu .....	31
117.	Củ khoai lang .....	31
118.	Củ lạc .....	32
119.	Củ khoai tây .....	32
120.	Củ khoai nước .....	32

### CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOÀI HOA

121.	Hoa sen .....	33
122.	Hoa bướm bướm .....	33
123.	Hoa gạo .....	33
124.	Hoa phượng .....	33
125.	Hoa phù dung .....	34
126.	Hoa quỳnh .....	34

127.	Hoa mai .....	34
128.	Hoa lạc .....	34
129.	Hoa cau .....	34
130.	Hoa huệ .....	34
131.	Hoa xoan .....	35
132.	Hoa giả .....	35
133.	Hoa bưởi .....	35
134.	Hoa hướng dương .....	35
135.	Hoa bìm bìm .....	36
136.	Hoa tường vi .....	36
137.	Hoa giấy .....	36
138.	Hoa lục bình .....	36
139.	Hoa cúc .....	36
140.	Hoa sứ .....	37
141.	Hoa sen .....	37
142.	Hoa cúc .....	37

### CÂU ĐỐ VỀ CÁC LOẠI BÁNH

143.	Bánh gai .....	38
144.	Bánh ít .....	38
145.	Bánh bột lọc .....	38
146.	Bánh phu thê (xu xê) .....	38
147.	Bánh tai voi .....	38
148.	Bánh rán .....	39
149.	Bánh đa .....	39
150.	Bánh nem .....	39
151.	Bánh ít .....	39
152.	Bánh gai .....	39
153.	Bánh bèo .....	39
154.	Bánh dày .....	40
155.	Bánh chưng .....	40
156.	Bánh đa .....	40
157.	Bánh trôi .....	40
158.	Bánh chưng .....	40
159.	Bánh chưng .....	41

160.	Bánh tết .....	41
161.	Bánh in .....	41
162.	Bánh men .....	41
163.	Bánh ú .....	41
164.	Bánh bao .....	41

### CÂU ĐỐ VỀ ĐỊA DANH

165.	Sông Bạch Đằng .....	42
166.	Sông Thương .....	42
167.	Sông Gianh .....	42
168.	Sông Đà .....	42
169.	Sông Nhật Tảo .....	43
170.	Sông Vàm Cỏ .....	43
171.	Sông Lam .....	43
172.	Vàm Cỏ Đông, Vàm Cỏ Tây .....	43
173.	Sông Lô .....	43
174.	Sông Thái Bình .....	43
175.	Sông Nhị Hà .....	44
176.	Sông Hàn .....	44
177.	Sông Đồng Nai .....	44
178.	Sông Thương .....	44
179.	Sông Lục .....	44
180.	Sông Cửu Long .....	44
181.	Sông Nhật Lệ .....	44
182.	Hồ Gươm .....	45
183.	Hồ Tây .....	45
184.	Đảo Trường Sa .....	45
185.	Đảo Cát Bà .....	45
186.	Đảo Cồn Cỏ .....	45
187.	Cầu Chương Dương .....	46
188.	Cầu Hiền Lương .....	46
189.	Từ Liêm - Hà Nội .....	46
190.	Quỷ môn quan .....	46
191.	Biển Thái Bình Dương .....	46
192.	Biển Đông .....	46

193.	Biển Bắc Băng Dương .....	47
194.	Biển Đại Tây Dương .....	47
195.	Đảo Bạch Long Vĩ .....	47
196.	Đảo Bạch Long Vĩ, Côn Đảo, Quảng Ninh .....	47
197.	Hồ Ba Bể .....	47
198.	Hồ Ba Bể .....	48
199.	Hồ Xuân Hương .....	48
200.	Hồ Sông Đà .....	48
201.	Hồ Kẻ Gỗ .....	48
202.	Vịnh Hạ Long .....	48
203.	Vịnh Cam Ranh .....	48
204.	Gò Đống Đa .....	49
205.	Tam Đệp .....	49
206.	Điện Biên Phủ .....	49
207.	Núi Bài Thơ (Quảng Ninh) .....	49
208.	Quảng Bình, Chùa Hương, Ninh Bình, Quảng Ninh .....	49
209.	Lạng Sơn, Rạch Giá, Hà Tiên, Sầm Sơn ..	50
210.	Cánh đồng Mường Thanh, Ngọn đồi không tên .....	50
211.	Cao Bằng, Đà Lạt, Quảng Trị, Quảng Bình .....	50
212.	Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh .....	51
213.	Nghệ An, Bắc Bộ, Bắc Ninh, Nam Trung Bộ, Nam Bộ, Huế .....	51
214.	Huế .....	51
215.	Phan Thiết .....	51
216.	Bến Nhà Rồng .....	52
217.	Cao Bằng .....	52
218.	Quảng trường Ba Đình .....	52
219.	Làng Gióng .....	52
220.	Thanh Hóa .....	52
221.	Bình Định .....	52
222.	Đồng Tháp .....	53

223.	Hà Tiên .....	53
224.	Phú Thọ .....	53
225.	Hà Nội .....	53
226.	Thành phố Hồ Chí Minh .....	53
227.	Đồng Tháp .....	53
228.	Cà Mau .....	54
229.	Đồng Nai .....	54
230.	Hội nghị Diên Hồng .....	54
231.	Hồ Hoàn Kiếm .....	54
232.	Gò Đống Đa .....	54
233.	Sông Bạch Đằng .....	54
234.	Bến Nhà Rồng .....	55
235.	Sông Ba Lòng .....	55
236.	Sông Tô Lịch .....	55
237.	Sông Hương .....	55
238.	Sông Cửu Long .....	55
239.	Sông Ngân Hà .....	55
240.	Sông Cửu Long .....	55
241.	Châu Phi, châu Mỹ .....	56
242.	Núi Thái Sơn .....	56
243.	Dãy núi Hoàng Liên Sơn .....	56
244.	Núi Lam Sơn .....	56
245.	Núi Hoàng Sơn .....	56
246.	Hòn Vọng Phu .....	56
247.	Núi Ba Thê .....	56
248.	Côn Đảo .....	57
249.	Cầu Công Lý .....	57
250.	Cầu Tràng Tiền .....	57
251.	Cầu Long Biên .....	57
252.	Làng sen (Nghệ An) .....	57
253.	Đà Lạt .....	57
254.	Thừa Thiên Huế .....	58
255.	Bình Định .....	58
256.	Hà Nam .....	58
257.	Hà Tây .....	58

258.	Cà Mau .....	58
259.	Quảng Ninh .....	58
260.	Thái Nguyên .....	59
261.	Rạch Giá .....	59
262.	Bến Tre .....	59
263.	Hà Giang .....	59
264.	Tiền Giang .....	59
265.	An Giang .....	59
266.	Kiên Giang .....	59
267.	Nước Việt Nam .....	60
268.	Sông Bạch Đằng .....	60
269.	Sông Cầu .....	60
270.	Sông Tiên, sông Hậu .....	60
271.	Sông Mã .....	60
272.	Dãy Trường Sơn .....	60

### CÂU ĐỐ VỀ CÁC DỤNG CỤ HỌC TẬP

273.	Cái bút mực .....	61
274.	Cái bút chì .....	61
275.	Lọ mực .....	61
276.	Viên phấn .....	61
277.	Ngòi bút .....	62
278.	Cái bàn học .....	62
279.	Bút chì màu .....	62
280.	Quyển từ điển .....	62
281.	Bàn ghế học sinh .....	62
282.	Cái compa .....	63
283.	Máy vi tính .....	63
284.	Máy vi tính .....	63
285.	Cái cắp sách .....	63
286.	Quyển sách .....	64
287.	Tấm bản đồ .....	64
288.	Cái compa .....	64
289.	Cái bảng .....	64
290.	Cái máy tính .....	65

291.	Giấy .....	65
292.	Quyển từ điển .....	65
293.	Bàn tính .....	65
294.	Cái tẩy .....	65
295.	Bút mực .....	66
296.	Tủ sách .....	66
297.	Bàn tính thủ công .....	66
298.	Quyển sách .....	66
299.	Bảng viết .....	66
300.	Cái bút viết .....	67
301.	Thước kẻ .....	67
302.	Bút chì .....	67
303.	Bút lông màu .....	67
304.	Nghiên bút .....	68
305.	Bút lông .....	68
306.	Chồng sách .....	68
307.	Bảng, phấn, giấy, bút .....	68
308.	Bút mực .....	68
309.	Cây bút .....	68
310.	Cánh cổng trường .....	69
311.	Mực .....	69
312.	Cái compa .....	69
313.	Phấn trắng .....	69
314.	Quyển sách .....	69
315.	Cái cổng trường .....	70
316.	Trường học .....	70
317.	Bút mực .....	70
318.	Thước kẻ .....	70
319.	Ống tre nứa đựng tranh .....	70
320.	Bút chì .....	71
321.	Phấn viết .....	71
322.	Bút lông .....	71
323.	Bút .....	71
324.	Lọ mực .....	72
325.	Viên phấn .....	72

326.	Compa .....	72
327.	Bảng đen .....	72

### CÂU ĐỐ VỀ CÁC DANH NHÂN

328.	Tam nguyên Trần Bích San .....	73
329.	Bạch Thái Bưởi .....	73
330.	Nguyễn Sơn Hà .....	73
331.	Tú Xương .....	74
332.	Nguyễn Công Hoan .....	74
333.	Tú Mỡ .....	74
334.	Chính Hữu .....	75
335.	Lê Hữu Phước .....	75
336.	Văn Cao .....	76
337.	Tản Đà .....	76
338.	Ngô Tất Tố .....	76
339.	Vũ Trọng Phụng .....	77
340.	Hồ Zénh .....	77
341.	Hồ Giáo .....	77
342.	Victo Huygô .....	78
343.	Ban zắc .....	78
344.	Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm .....	78
345.	Trạng Bùng Phùng Khắc Khoan .....	78
346.	Trạng Lường Lương Thế Vinh .....	78
347.	Trạng Hiền .....	79
348.	Chế Lan Viên .....	79
349.	Lê Văn Tám .....	79
350.	Nguyễn Bính .....	80
351.	Trạng Quỳnh .....	80
352.	Trạng Lợn .....	80
353.	Nguyễn Văn Trỗi .....	80
354.	La Văn Cầu .....	81
355.	Chị Út Tịch .....	81
356.	Tô Vĩnh Diện .....	81
357.	Mẹ Suốt .....	81
358.	Nguyễn Hồng .....	82

359.	Nam Cao .....	82
360.	Võ Thị Sáu .....	82
361.	Cao Bá Quát .....	82
362.	Hoàng Hoa Thám .....	83
363.	Bà Trưng, Bà Triệu .....	83
364.	Bà Triệu .....	83
365.	Mai Hắc Đế, Lý Thái Tổ .....	83
366.	Phan Đình Phùng, Trương Công Định .....	83
367.	Bùi Thị Xuân .....	84
368.	Hưng Đạo Vương .....	84
369.	Ngô Quyền .....	84
370.	Vua Duy Tân .....	84
371.	Đinh Tiên Hoàng .....	85
372.	Trần Bình Trọng .....	85
373.	Nguyễn Trãi .....	85
374.	Mạc Đĩnh Chi .....	85
375.	Lê Lợi .....	86
376.	Nguyễn Huệ .....	86
377.	Hoàng Diệu .....	86
378.	Phan Châu Trinh .....	86
379.	Phùng Khắc Khoan .....	87
380.	Lê Lai .....	87
381.	Trần Quốc Toản .....	87
382.	Nguyễn Trường Tộ .....	87
383.	Nguyễn Công Trứ .....	88
384.	Lý Thường Kiệt .....	88
385.	Ngoại triều Lê Long Đĩnh .....	88
386.	Đặng Dung .....	88
387.	Vua Hùng .....	89
388.	Tô Hiến Thành, Trần Khánh Dư .....	89
389.	Nguyễn Hữu Chỉnh .....	89
390.	Nguyễn Khắc Nhu, Nguyễn Thái Học và mười hai đồng chí .....	89
391.	Đội Cấn .....	89
392.	Nguyễn Tri Phương .....	90

393.	Trần Thủ Độ .....	90
394.	Võ tướng Ngô Tùng Châu .....	90
395.	Chu Văn An .....	90
396.	Mai Thúc Loan .....	91
397.	Nguyễn Hiền .....	91
398.	Thánh Gióng .....	91
399.	Nguyễn Thiếp .....	91
400.	Tô Hiến Thành .....	92
401.	Phùng Hưng .....	92

### CÂU ĐỐ CHỮ NGHĨA

402.	Chữ: Sao, sáo .....	93
403.	Chữ trầu, trâu, râu, rau .....	93
404.	Chữ tu, ổi (tuổi) .....	93
405.	Chữ: hoa, họa, hỏa, hòa .....	93
406.	Chữ chim, chìm .....	94
407.	Chữ: Xanh, anh, xa .....	94
408.	Chữ phổi, ổi .....	94
409.	Chữ me, mè, mẹ, mèo .....	94
410.	Chữ xanh, xa, anh .....	95
411.	Chữ gâu, gấu, gầu .....	95
412.	Chữ áo, cá, cáo .....	95
413.	Chữ kẹo đắng .....	95
414.	Chữ đồi, đôi, đói .....	96
415.	Chữ Thổ, thơ, thọ, thò .....	96
416.	Chữ trùng, trùng, trúng, trúng .....	96
417.	Chữ mõ, mõm .....	96
418.	Chữ nhựa đường .....	97
419.	Chữ sao, ao, sáo .....	97
420.	Chữ "Minh vì mọi người" .....	97
421.	Chữ thiên, thiền, thiển, thiện .....	97
422.	Chữ đan, đàn, đạn .....	98
423.	Chữ tan, tàn, tán .....	98
424.	Chữ trăng, răng, trắng .....	98
425.	Chữ trống, trông, trông .....	98

426.	Chữ ma, má, ma .....	99
427.	Chữ mè, mẹ, mẻ .....	99
428.	Chữ bú, bút, út .....	99
429.	Chữ cố, có, cò .....	99
430.	Chữ trâu, âu .....	100
431.	Chữ vui, vùi, ù .....	100
432.	Chữ gia, giá, giả, già .....	100
433.	Chữ canh, cánh, cành, cành .....	100
434.	Chữ cận, cân, cần, cẩn .....	101
435.	Chữ lợn, ơn .....	101
436.	Chữ cám, cam, cá .....	101
437.	Chữ táo, áo, tá .....	101
438.	Chữ nghiêng, nghiên, hiên .....	102
439.	Chữ bao, bão, báo, bào .....	102
440.	Chữ chì, chỉ, chị .....	102
441.	Chữ non, nón, no .....	102
442.	Chữ tiêu, tiêu .....	103
443.	Chữ chó, cho, chò .....	103
444.	Chữ côn, cồn .....	103
445.	Chữ thơ, thồ, thợ .....	103
446.	Chữ huệ, huế .....	104
447.	Chữ đào, đao, đáo, đảo .....	104
448.	Chữ chùa, chua, chúa .....	104
449.	Chữ ta, tá, tạ, tà .....	104
450.	Chữ ngan, ngán, ngàn .....	105
451.	Chữ hanh, hạn, anh, hạ .....	105
452.	Chữ a, á, ạ, ả .....	105
453.	Chữ tu, tù, tú, tú .....	105
454.	Chữ nêm, ném, nêm .....	106
455.	Chữ đặng,ặng, đặng, đặng .....	106
456.	Chữ cả, cá, cà, ca .....	106
457.	Chữ cua, cửa, cá, cà .....	106
458.	Chữ cay, cây, cà .....	107
459.	Chữ sân, sân, ân .....	107
460.	Chữ mo, mó, mò, mỏ .....	107

461.	Chữ ga, gả, gà, gạ .....	107
462.	Chữ bệ, bể, bẽ, bế, bê .....	108
463.	Chữ cong, cóng, còng, cong .....	108
464.	Chữ tháo, táo .....	108
465.	Chữ cô, cỗ, cồ, cổ .....	108
466.	Chữ mu, mù, muống .....	109
467.	Chữ sông, sóng .....	109
468.	Chữ dứa, dùa, dưa, dựa .....	109
469.	Chữ ong, ông .....	109
470.	Chữ nôi, nỗi .....	109
471.	Chữ heo, hèo, héo, ho .....	110
472.	Chữ ô tô .....	110
473.	Chữ thầy, thây, hay .....	110
474.	Chữ non, nón .....	110
475.	Chữ y .....	110
476.	Chữ thầy, thẩy .....	111
477.	Chữ u, ủ .....	111
478.	Chữ sáo, sao .....	111
479.	Chữ công, cống, cổng .....	111
480.	Chữ công, ông, ong .....	111
481.	Chữ hon đa (xe máy) .....	111
482.	Chữ sách, ách, sach .....	112
483.	Chữ điện, điện, điền, điển .....	112
484.	Chữ gió, giò, giỏ, gio .....	112
485.	Chữ tu, tủ, tù .....	112
486.	Chữ sao, sào .....	113
487.	Chữ áo, báo, á .....	113
488.	Chữ đồng, đồng, đồn, đôn .....	113
489.	Chữ thu, thư, thù, thú .....	113
490.	Chữ o, ô, to, tơ .....	114
491.	Chữ mây, may, máy .....	114
492.	Chữ chǎn .....	114
493.	Chữ tuổi, tu, ổi .....	114
494.	Chữ thu, thuyền .....	115
495.	Chữ đồng, động .....	115

496.	Chữ sáo, sao, sạo, sào .....	115
497.	Chữ lợ, lợ, lõ, lò .....	115
498.	Chữ báo, bào, bảo, bão, bạo, bao .....	116
499.	Chữ thơ, thở, thở, thợ .....	116
500.	Chữ nho, nhỏ, ho, nhọ .....	116
501.	Chữ cầu, câu, cẩu, cấu .....	116
502.	Chữ cổ, cổ, cỗ, cộ .....	117
503.	Chữ em, me, tem .....	117
504.	Chữ na, ná, nai, nài .....	117
505.	Chữ bóng, sóng, son .....	117
506.	Chữ keo, kèo, kẹo, kéo .....	118
507.	Chữ ngừ, ngự, ngươi .....	118
508.	Chữ đê, đêm, đếm .....	118
509.	Chữ nghiêng .....	118
510.	Chữ nôi, nồi, nổi, nổi .....	119
511.	Chữ ly, lý, ly .....	119
512.	Chữ ca, cà, cá, cả .....	119
513.	Chữ hổ, hồ, hố .....	119
514.	Chữ cầu, câu, cậu, cẩu .....	120
515.	Chữ o .....	120
516.	Chữ ốc .....	120
517.	Chữ tham, tha .....	120
518.	Chữ ký .....	120
519.	Chữ khói, hói, khó .....	120
520.	Chữ lúa, lú .....	121
521.	Chữ son, song .....	121
522.	Chữ tương, tướng .....	121
523.	Chữ Phật .....	121
524.	Chữ cút, út, cú .....	121
525.	Chữ cắt .....	121
526.	Chữ ngờ .....	122
527.	Chữ co, cỏ .....	122

### CÂU ĐỐ VỀ CON NGƯỜI

528.	Trái tim .....	123
------	----------------	-----

529.	Lá phổi .....	123
530.	Khúc ruột .....	123
531.	Vân tay .....	123
532.	Cái lưỡi .....	124
533.	Cái miệng .....	124
534.	Quả tim, lá phổi, lá gan .....	124
535.	Người tù nhân .....	124
536.	Bắp chân .....	125
537.	Tiếng nói .....	125
538.	Tấm lòng cha mẹ .....	125
539.	Lồng ngực, quả tim .....	125
540.	Bàn tay .....	126
541.	Lỗ mũi .....	126
542.	Nụ cười .....	126
543.	Bàn tay .....	126
544.	Bóng của người .....	126
545.	Con mắt .....	127
546.	Bàn tay, cái miệng .....	127
547.	Trẻ em bú mẹ .....	127
548.	Tóc .....	127
549.	Quả thận, khúc ruột thừa .....	127
550.	Đầu, hai đầu gối .....	128
551.	Bàn chân .....	128
552.	Ngón chân cái .....	128
553.	Răng, miệng .....	128
554.	Cái răng .....	128
555.	Ông đồ bán chữ ngày Tết .....	129
556.	Mõ (nghề mõ) .....	129
557.	Thợ nhuộm .....	129
558.	Kẻ trộm .....	129
559.	Mái tóc .....	129

### CÂU ĐỐ VỀ CÁC ĐỒ VẬT

560.	Cái cột nhà .....	130
561.	Mái ngói .....	130

562.	Cái nhà .....	130
563.	Vôi .....	130
564.	Ngói âm dương .....	131
565.	Máy điều hòa .....	131
566.	Máy hút bụi .....	131
567.	Tủ lạnh .....	131
568.	Cột ăngten .....	132
569.	Cái máng nước .....	132
570.	Cái chốt cửa .....	132
571.	Cái khóa cửa .....	132
572.	Hòn gạch .....	132
573.	Gạch hoa .....	133
574.	Cái cổng tre .....	133
575.	Mành che cửa .....	133
576.	Cái ghế .....	133
577.	Cái vòi nước .....	134
578.	Gạch .....	134
579.	Cái kèo, cái cột .....	134
580.	Điện .....	134
581.	Đôi đũa cả .....	134
582.	Cái trống .....	135
583.	Cây sáo diều .....	135
584.	Cái gương .....	135
585.	Cái chổi .....	135
586.	Cái cân .....	136
587.	Cái chông .....	136
588.	Cái loa .....	136
589.	Cái còi ô tô .....	136
590.	Quyển lịch .....	136
591.	Cái võng .....	137
592.	Cái gối nằm .....	137
593.	Cái măc áo .....	137
594.	Cái bàn là .....	137
595.	Cái đài .....	137
596.	Con dao .....	138

597.	Cái nhà .....	138
598.	Cái váy .....	138
599.	Cái lược .....	138
600.	Cái quạt .....	139
601.	Cái đòn gánh .....	139
602.	Cái kim .....	139
603.	Cái kính .....	139
604.	Cái chăn bông .....	139
605.	Cái khăn mặt .....	140
606.	Cái bừa .....	140
607.	Cái chăn bông .....	140
608.	Cái xe đạp .....	140
609.	Quả tạ .....	141
610.	Đôi kim đan .....	141
611.	Cái thớt .....	141
612.	Cái cày .....	141
613.	Cái đồng hồ .....	142
614.	Cái ghế .....	142
615.	Cái máy bay .....	142
616.	Cái nong .....	142
617.	Cái gối .....	142
618.	Cái thùng rác .....	143
619.	Cái bể nước .....	143
620.	Cái xe lăn .....	143
621.	Cái kìm .....	143
622.	Cái gầu sòng .....	144
623.	Cái cắp nhiệt độ .....	144
624.	Bàn tính .....	144
625.	Cái khăn mặt .....	144
626.	Tấm bản đồ .....	144
627.	Cái mành cửa .....	145
628.	Bộ ấm chén .....	145
629.	Cái còi .....	145
630.	Nhà tù .....	145
631.	Biển chỉ đường .....	146

632.	Cái thớt .....	146
633.	Bếp ga .....	146
634.	Con đò .....	146
635.	Cái cốc .....	147
636.	Sân vận động .....	147
637.	Cái bát .....	147
638.	Bể cá .....	147
639.	Cái chầy .....	148
640.	Cái nón .....	148
641.	Đôi dép .....	148
642.	Đàn oócgan .....	148
643.	Cái gương .....	148
644.	Cái bàn .....	149
645.	Cái tā lót .....	149
646.	Tủ sách .....	149
647.	Cái chiếu (diễn chèo) .....	149
648.	Cái máy bơm .....	149
649.	Cái đèn kéo quân .....	150
650.	Cái kính .....	150
651.	Cần câu cá .....	150
652.	Cái đài .....	150
653.	Cái vú giả .....	151
654.	Giấy khai sinh; Giấy nháp; Giấy kiểm điểm; Giấy khen .....	151
655.	Cái màn .....	151
656.	Cái phản .....	151
657.	Cái giỏ đựng cá .....	151
658.	Cái kéo cắt vải .....	152
659.	Cái liềm .....	152
660.	Cái búa .....	152
661.	Cái cối đá trục lúa .....	152
662.	Cái cối xay .....	153
663.	Cái dẹp đặt cá .....	153
664.	Cái xe bò .....	153
665.	Cối giã gạo .....	153

666.	Cái nơm .....	153
667.	Cái cối xay .....	154
668.	Gàu tát nước .....	154
669.	Cái vó lưới .....	154
670.	Con dao .....	154
671.	Cái đe .....	154
672.	Cái cuốc .....	155
673.	Đồng tiền kẽm .....	155
674.	Cái thoi .....	155
675.	Cái cầu .....	155
676.	Cái kiềng bếp .....	155
677.	Giỏ bắt cua .....	156
678.	Ngọn hải đăng .....	156
679.	Khung cửi .....	156
680.	Cái lừ .....	156
681.	Cái máng .....	157
682.	Cái máng .....	157
683.	Cái chiếu .....	157

### CÂU ĐỐ VỀ CÔNG VIỆC, SỰ VIỆC TRONG CUỘC SỐNG

684.	Rang ngô .....	158
685.	Ăn cơm .....	158
686.	Tát nước .....	158
687.	Sàng gạo .....	158
688.	Kéo vó .....	159
689.	Sàng gạo .....	159
690.	Xâu kim .....	159
691.	Gọt vỏ cam .....	159
692.	Tát nước .....	159
693.	Xay lúa .....	160
694.	Ăn trầu .....	160
695.	Đập muỗi .....	160
696.	Ăn quà rong ngoài cổng trường .....	160
697.	Cuốc đất .....	161

698.	Chơi diều giấy .....	161
699.	Sàng gạo .....	161
700.	Nhuộm quần áo .....	161
701.	Cây lúa .....	161
702.	Ngâm thóc giống để gieo mạ .....	162
703.	Nấu rượu .....	162
704.	Cưa .....	162
705.	Đánh đu .....	162
706.	Người cày và hai con trâu .....	162
707.	Khiêng lợn .....	163
708.	Trèo cây .....	163
709.	Dệt vải .....	163
710.	Giã gạo .....	163
711.	Rang .....	163
712.	Người cày và hai con bò .....	164
713.	Đúc bánh xèo .....	164
714.	Rang ngô .....	164
715.	Đánh cờ .....	164
716.	Rang ngô .....	165
717.	Đóng thuế, cái vú, trứng gà .....	165
718.	Đánh cờ .....	165
719.	Nồi cơm khi sôi và đôi đũa cả .....	165

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN  
43 Lò Đúc - Hà Nội \* ĐT: (04) 9722613

# CÂU ĐỐ VIỆT NAM

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

**BÙI VIỆT BẮC**

*Chịu trách nhiệm bản thảo:*

**NGUYỄN VĂN KHƯƠNG**

*Biên tập:*

**ĐỖ HUYỀN**

*Sửa bản in:*

**MINH DŨNG**

*Bìa:*

**TRỌNG KIÊN**

---

In 2.000 cuốn khổ 13 x 20.5 cm, tại Công ty Cổ Phần In Sao Việt  
Giấy phép xuất bản số: 190-2009/CXB/74-08/VHTT  
In xong nộp lưu chiểu Quý II năm 2009

# CÂU ĐỐ VIỆT NAM



Câu đố Việt Nam



8 935077 066357  
Giá: 26.000 VNĐ